CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------oo0oo----------

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 22 -20/APT-NATRACO

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2017;

- Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/06/2013 của Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 5 và các nghị định, thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu hai bên:

Hôm nay, ngày 25 tháng 06 năm 2020, hai bên chúng tôi gồm có:

Bên A : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH
Địa chỉ: 449 Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố.Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Điện thoại: 064-3716 979 Fax: 064-3716 979
Mã số thuế: 3502422723
Tài khoản: 6000201012641 tại Ngân Hàng Nông Nghiệp và PTNT chi nhánh tỉnh BR – VT.
Đại diện: Ông **Trương Ngọc Dương Thu** Chức vụ: Giám đốc

Bên B : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO
Địa chỉ: 294A Đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, Quận 12, TP. HCM
Mã số thuế: 0315319375
Điện thoại: 0902 670 829
Tài khoản: 060.195.682.111 tại Ngân hàng Sacombank - chi nhánh Chợ Lớn, Tp. Hồ Chí Minh.
Đại diện: Ông **Nguyễn Việt nam** Chức vụ : Giám đốc

Đồng thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau :

Điều 1: Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán các thiết bị sau (theo bảng danh mục bên dưới)

1		Cân điện tử Hãng sản xuất: Shinko (Nhật) Model: GS-3202N (3200g/0,01g) Màn hình hiển thị với độ phân giải cao 1/30.000. Đến 1/60.0001. Đặc điểm thiết kế cân điện tử phân tích GS Shinko: Tải trọng tối đa : 3200 g Độ chính xác : 0,01 g Chức năng của cân: Cân , Trừ bì. Có 5 phím chức năng: tắt mở nguồn, chuyển đổi đơn vị, trừ bì, đếm số lượng và hiệu chỉnh. Có móc treo dưới đáy dùng cho cân thuỷ tĩnh	TQ	1	Cái	7.800.000	7.800.000

2		Máy cắt đất 2 tốc độ Model: EDJ - 1 (ZJ) Xuất xứ: Trung Quốc - Gia tải bằng động cơ điện, bằng tay - Hai tốc độ gia tải: 0.8; 2.4 mm/phút - Tiết diện mẫu: 30cm2 - Kích thước: 850x550x1100 (mm) - Trọng lượng: 40 kg - Nguồn điện: 220V/50Hz - Bộ bao gồm: Cung lực 1,2KN, hộp cắt, hộp quả cân gia tải, đồng hồ so 10x0,1	TQ	1	Bộ	19.000.000	19.000.000
3		Máy nén đất Tam Liên trung áp Model: WG (WG-1B) - Tiết diện mẫu: 30cm2, 50cm2 - Thiết bị bao gồm: Bàn máy, hộp nén, bộ phận quả cân tăng tải, thiết bị đo biến dạng, mẫu chuẩn bằng kim loại, dao vòng, đá thấm - Áp lực lớn nhất: 1600kPa/30cm2, 800kPa/50cm	TQ	2	Bộ	22.000.000	44.000.000
4		Tủ sấy Model: 101-1 (Trung Quốc) - Tủ sấy bằng thép sơn - Gia nhiệt tới 300OC, có quạt điều nhiệt - Điều khiển nhiệt độ bằng điện tử, chỉ thị nhiệt độ bằng đồng hồ kim	TQ	1	Cái	5.500.000	5.500.000
5		Sàng D300mm Kích thước lỗ sàng: 20-10-5-2-1-0,5-0,25-0,1mm	TQ	8	Chiếc	220.000	1.760.000
6		Ống đong thuỷ tinh 1000ml	TQ	10	Cái	150.000	1.500.000
7		Tỷ trọng kế 0 – 60g/L	TQ	1	Cái	900.000	900.000
8		Bộ Vaxilieps - VN	VN	1	Bộ	1.500.000	1.500.000
9		Bộ thí nghiệm giới hạn dẻo của đất Bao gồm: Tấm kính, bình xịt, 3 cốc ẩm, dao trộn, bát trộn, hộp đựng.	VN	1	Bộ	1.000.000	1.000.000
10		Bình tỷ trọng đất 100ml	TQ	10	Cái	60.000	600.000
11		Hộp nhôm D55x35	TQ	10	Cái	50.000	500.000
12		Bình hút ẩm D240mm, bằng thuỷ tinh	TQ	1	Cái	950.000	950.000
13		Phí vận chuyển thiết bị tới Vũng Tàu	VN	1	Lô	2.500.000	2.500.000
		CỘNG					**87.510.000**
		THUẾ VAT 10%					**8.751.000**
		TỔNG CỘNG					**96.261.000**

Điều 2: Tổng giá trị hợp đồng

Tổng trị giá hợp đồng là: **96.261.000 VNĐ** *(Chín mươi sáu triệu, hai trăm sáu mươi mốt ngàn đồng).*

Giá đã bao gồm các loại thuế, giao hàng, lắp đặt, hướng dẫn và vận hành thử thiết bị tại: 449 Tỉnh lộ 44A Khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Không bao gồm phí kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị

Điều 3: **Chất lượng, quy cách thiết bị và bảo hành**

Tất cả các thiết bị mới 100%, đúng yêu cầu về quy cách, chất lượng, số lượng và yêu cầu kỹ thuật như trong danh mục và trong catalogue của nhà sản xuất..

Thiết bị được bảo hành miễn phí 12 tháng cho những hư hỏng do lỗi vật liệu chế tạo hay lỗi trong quá trình chế tạo của nhà sản xuất. Các vật tư tiêu hao, dụng cụ hao mòn do sử dụng...không thuộc trách nhiệm bảo hành. Phụ kiện thay thế chính hiệu do hãng sản xuất cung cấp.

Địa điểm bảo hành tại địa chỉ Bên Mua. Trong trường hợp sự cố không khắc phục được tại nơi sử dụng thì sẽ sửa chữa tại bên B hay gửi về hãng sản xuất. Mọi chi phí có liên quan đến bảo hành do bên B chi trả.

Điều 4: **Phương thức thanh toán và chứng từ thanh toán**

Bên A thanh toán cho Bên B bằng chuyển khoản. Phương thức sau:

***Lần 1**: Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị hợp đồng trong vòng 03 ngày sau khi hợp đồng được ký bởi 2 bên*

***Lần 2**: Bên A thanh toán phần còn lại cho bên B 50% giá trị hợp đồng khi Bên B thông báo giao hàng (trước khi giao hàng).*

Sau khi bên A thanh toán cho Bên B toàn bộ hợp đồng, hai Bên sẽ ký biên bản thanh lý hợp đồng và Bên B sẽ xuất hoá đơn GTGT cho bên A cùng với chứng từ thanh toán

Điều 5: **Phương thức giao nhận, lắp đặt và vận hành máy**

Thời gian giao hàng: Hàng được giao trong vòng 5-7 ngày, kể từ ngày 2 bên ký kết hợp đồng và bên A thực hiện theo Điều 4 của hợp đồng này , không kể ngày lễ, tết dương lịch, tết âm lịch.

Hàng giao tại: 449 Tỉnh lộ 44A khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Bên A có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về mặt bằng (dễ vận chuyển thiết bị vào lắp đặt), nhân sự, ánh sáng, điện nước...để vận hành máy.

Bên B có trách nhiệm lắp đặt, hướng dẫn sử dụng và vận hành thử máy cho Bên A.

Điều 6: Điều khoản phạt

Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo Điều 4. Nếu thanh toán chậm 15 ngày sẽ bị phạt 3%/ tháng nhưng không được quá 45 ngày. Sau 45 ngày mà Bên A không thanh toán hết cho Bên B thì Bên B sẽ thu hồi thiết bị lại tương ứng với giá trị chưa thanh toán

Bên B có trách nhiệm bàn giao thiết bị cho Bên A theo Điều 5. Nếu giao chậm 15 ngày sẽ bị phạt 3%/ tháng cho giá trị thiết bị thiếu nhưng không được quá 45 ngày. Sau 45 ngày mà Bên B chưa bàn giao đủ hàng cho Bên A thì Bên A có quyền không nhận các thiết bị Bên B chưa giao đủ thuộc hợp đồng trên.

Điều 7: Các điều khoản chung

Hai bên cam kết thực hiện đúng và đủ nội dung của hợp đồng. Trong trường hợp gặp phải những vấn đề khó khăn, hai bên sẽ gặp nhau thương lượng, giải quyết trên cơ sở hiểu biết, thông cảm và tôn trọng quyền lợi của nhau . Trường hợp không thỏa thuận được các tranh chấp phát sinh, hai bên nhất trí đưa vụ việc ra Tòa án Kinh tế phân xử. Phán quyết của tòa án là kết quả cuối cùng, chi phí do bên thua chi trả

Mọi sự thay đổi phải được đồng ý bởi hai bên bằng văn bản chính thức. Không bên nào có quyền tự ý sửa chữa hoặc hủy bỏ hợp đồng.

Hợp đồng được lập thành 04 bản,Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị như nhau.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI ĐIỆN BÊN A **Giám đốc**	**ĐẠI DIỆN BÊN B** **Giám đốc**
M.S.D.N: 3502422723 C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH TƯ VẤN-XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH TP.BÀ RỊA T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU	M.S.D.N: 0315319375 - C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO QUẬN 12 - TP. HỒ CHÍ MINH
Trương Ngọc Dương Thu	**Nguyễn Việt Nam**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
*******o0o*******

BIÊN BẢN BÀN GIAO VÀ NGHIỆM THU THIẾT BỊ

- Căn cứ vào Hợp đồng số: 22 -20/APT-NATRACO ngày 25 tháng 06 năm 2020 giữa CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH và CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO

Hôm nay, ngày 04 tháng 07 năm 2020, tại địa điểm giao hàng của Bên mua, chúng tôi gồm có:

BÊN A: *(Bên mua)* **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH**

Địa chỉ: 449 Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố.Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Đ/c giao hàng: 449 Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố.Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Tel: 064-3716 979 Fax: 064-3716 979

MST: 35024223723

Do Ông: Trương Ngọc Dương Thu - Chức vụ: Giám đốc - Đại diện bên A nhận hàng

BÊN B : *(Bên bán)* **CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO**

Địa chỉ : 294A đường Lê Thị Riêng, Phường Thới An, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh.

Tel : 0902 670 829 Fax :

MST : 0 3 1 5 3 1 9 3 7 5

Do Ông : Nguyễn Việt Nam - Chức vụ: Giám đốc - Đại diện bên B giao hàng

Cùng nhau kiểm tra, xác nhận thiết bị vật tư do Bên B bàn giao cho Bên A như sau:

Điều 1: Bàn giao hàng hoá thiết bị:

TT	Code	Tên thiết bị - Thông số kỹ thuật	XX	SL	ĐVT	Ghi Chú
1		Cân điện tử Hãng sản xuất: Shinko (Nhật) Model: GS-3202N (3200g/0,01g) Màn hình hiển thị với độ phân giải cao 1/30.000. Đến 1/60.0001. Đặc điểm thiết kế cân điện tử phân tích GS Shinko: Tải trọng tối đa : 3200 g Độ chính xác : 0,01 g Chức năng của cân: Cân , Trừ bì. Có 5 phím chức năng: tắt mở nguồn, chuyển đổi đơn vị, trừ bì, đếm số lượng và hiệu chỉnh. Có móc treo dưới đáy dùng cho cân thuỷ tĩnh	Trung Quốc	1	Cái	

2		Máy cắt đất 2 tốc độ Model: EDJ - 1 (ZJ) Xuất xứ: Trung Quốc - Gia tải bằng động cơ điện, bằng tay - Hai tốc độ gia tải: 0.8; 2.4 mm/phút - Tiết diện mẫu: 30cm2 - Kích thước: 850x550x1100 (mm) - Trọng lượng: 40 kg - Nguồn điện: 220V/50Hz - Bộ bao gồm: Cung lực 1,2KN, hộp cắt, hộp quả cân gia tải, đồng hồ so 10x0,1	Trung Quốc	1	Cái	
3		Máy nén đất Tam Liên trung áp Model: WG (WG-1B) - Tiết diện mẫu: 30cm2, 50cm2 - Thiết bị bao gồm: Bàn máy, hộp nén, bộ phận quả cân tăng tải, thiết bị đo biến dạng, mẫu chuẩn bằng kim loại, dao vòng, đá thấm - Áp lực lớn nhất: 1600kPa/30cm2, 800kPa/50cm	Trung Quốc	2	Cái	
4		Tủ sấy Model: 101-1 (Trung Quốc) - Tủ sấy bằng thép sơn - Gia nhiệt tới 300OC, có quạt điều nhiệt - Điều khiển nhiệt độ bằng điện tử, chỉ thị nhiệt độ bằng đồng hồ kim	Trung Quốc	1	Cái	
5		Sàng D300mm Kích thước lỗ sàng: 20-10-5-2-1-0,5-0,25-0,1mm	Trung Quốc	8	Chiếc	
6		Ống đong thuỷ tinh 1000ml	Trung Quốc	10	Cái	
7		Tỷ trọng kế 0 – 60g/L	Trung Quốc	1	Cái	
8		Bộ Vaxilieps - VN	Trung Quốc	1	Bộ	
9		Bộ thí nghiệm giới hạn dẻo của đất Bao gồm: Tấm kính, bình xịt, 3 cốc ẩm, dao trộn, bát trộn, hộp đựng.	Việt Nam	1	Bộ	
10		Bình tỷ trọng đất 100ml	Trung Quốc	10	Cái	
11		Hộp nhôm D55x35	Trung Quốc	10	Cái	
12		Bình hút ẩm D240mm, bằng thuỷ tinh	Trung Quốc	1	Cái	
13		Phí vận chuyển thiết bị tới Vũng Tàu	Việt Nam	1	Ch	

	CỘNG		**48**		

- Tình trạng thiết bị: Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và đúng chủng loại.

- Bên B đã bàn giao, Bên A đã nhận đủ và đúng chủng loại số vật tư thiết bị trên theo đúng nội dung của HĐMB. Thiết bị đã được kiểm tra, chạy thử, hoạt động tốt khi bàn giao.

- Sản phẩm được bảo hàng 12 tháng, với những lỗi do nhà sản xuất.

- Biên bản bàn giao được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

M.S.D.N: 3502422723 C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH TP. BÀ RỊA T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Trương Ngọc Dương Thu

ĐẠI DIỆN BÊN B

M.S.D.N: 0315319375 - C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO QUẬN 12 - TP. HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Nam

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO

Mã số thuế : **0315319375**
Địa chỉ : 294A Đường Lê Thị Riêng, Phường Thới An, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh
Điện thoại : 0902.670.829 E-mail: thietbinatraco@gmail.com

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)
Ngày 10 tháng 7 năm 2020

Mẫu số: **01GTKT0/001**
Ký hiệu: **NT/19E**
Số: **0000200**

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH
Mã số thuế: 3502422723
Địa chỉ: Số 449 Tỉnh lộ 44A, Khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Hình thức thanh toán: TM/CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Cân kỹ thuật GS-3202N/3200g	Cái	1,00	7.800.000	7.800.000
2	Máy cắt đất 2 tốc độ dùng để xác định sức chống cắt của đất 220V/50 HZ, Model: EDJ-1 (JZ), hãng sản xuất: Nanjing Ningxi	Chiếc	1,00	19.000.000	19.000.000
3	Máy nén tam liên - Model: WG-1C-220V	Cái	2,00	22.000.000	44.000.000
4	Tủ sấy HN101-1	Cái	1,00	5.500.000	5.500.000
5	Sàng D300mm	Chiếc	8,00	220.000	1.760.000
6	Dụng cụ: Ống đong 1 Lít đế tròn vạch nâu (CMBL) T. Quốc	Cái	10,00	150.000	1.500.000
7	Tỷ trọng kế 152H-TQ	Chiếc	1,00	900.000	900.000
8	Dụng cụ xác định giới hạn chảy chùy xuyên Vaxiliep	Bộ	1,00	1.500.000	1.500.000
9	Thiết bị xác định giới hạn dẻo của đất	Bộ	1,00	1.000.000	1.000.000
10	Bình tỷ trọng 100ml	Cái	10,00	60.000	600.000
11	Hộp nhôm 55x35mm	Cái	10,00	50.000	500.000
12	Bình hút ẩm D240mm bằng thủy tinh	Cái	1,00	950.000	950.000
13	Phí vận chuyển	Lô	1,00	2.500.000	2.500.000

Phát hành bởi phần mềm meInvoice.vn - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

Tiep theo trang truoc - trang 2/2

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO

Mã số thuế : **0315319375**
Địa chỉ : 294A Đường Lê Thị Riêng, Phường Thới An, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh
Điện thoại : 0902.670.829 E-mail: thietbinatraco@gmail.com

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)
Ngày 10 tháng 7 năm 2020

Mẫu số: **01GTKT0/001**
Ký hiệu: **NT/19E**
Số: **0000200**

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH
Mã số thuế: 3502422723
Địa chỉ: Số 449 Tỉnh lộ 44A, Khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Hình thức thanh toán: TM/CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
				Cộng tiền hàng:	87.510.000
Thuế suất GTGT:		10 %		Tiền thuế GTGT:	8.751.000
				Tổng tiền thanh toán:	96.261.000

Số tiền viết bằng chữ: ***Chín mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi mốt nghìn đồng chẵn.***

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ký bởi: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO
Ký ngày: 10/07/2020

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn: DVSAUNK1J72
Tra cứu tại Website: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu/

Phát hành bởi phần mềm meInvoice.vn - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------oo0oo----------

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 09 -20/APT-NATRACO

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2017;

- Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/06/2013 của Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 5 và các nghị định, thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu hai bên:

Hôm nay, ngày 02 tháng 05 năm 2020, hai bên chúng tôi gồm có:

Bên A : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH
Địa chỉ: 449 Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố.Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Điện thoại: 064-3716 979 Fax: 064-3716 979
Mã số thuế: 3502422723
Tài khoản: 6000201012641 tại Ngân Hàng Nông Nghiệp và PTNT chi nhánh tỉnh BR – VT.
Đại diện: Ông **Trương Ngọc Dương Thu** Chức vụ: Giám đốc

Bên B : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO
Địa chỉ: 294A Đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, Quận 12, TP. HCM
Mã số thuế: 0315319375
Điện thoại: 0902 670 829
Tài khoản: 060.195.682.111 tại Ngân hàng Sacombank - chi nhánh Chợ Lớn, Tp. Hồ Chí Minh.
Đại diện: Ông **Nguyễn Việt nam** Chức vụ : Giám đốc

Đồng thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau :

Điều 1: Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán các thiết bị sau (theo bảng danh mục bên dưới)

1		Bộ phễu rót cát hiện trường Chất liệu: Nhôm Bao gồm Phễu chuẩn, Bình đựng 5L, Tấm dung trọng, Búa, Đục, Hộp đựng	VN	1	Bộ	2.500.000	2.500.000
2		Bộ dao vòng lấy mẫu đất hiện trường Bao gồm: Thanh dẫn, búa, 3 lưỡi dao đai chuẩn	VN	1	Bộ	1.800.000	1.800.000

3		Bộ đo E bằng tấm ép tĩnh Bao gồm: Cần Benkenman Kiểu dáng Châu Âu Tỷ lệ 2:1, rút 3 đoạn, hình thức gọn gàng, có bọt thủy thăng bằng, dễ sử dụng kèm 01 đồng hồ so 10x0.01mm Tấm ép D340mm, tấm tự lựa, kích thuỷ lực 32tấn gắn đồng hồ chỉ thị lực 20 tấn, 02 đồng hồ so 10x0,01mm, ống kê cao, ống kê thấp	TQ	1	Bộ	11.000.000	11.000.000
		CỘNG					**15.300.000**
		THUẾ VAT 10%					**1.530.000**
		TỔNG CỘNG					**16.830.000**

Điều 2: Tổng giá trị hợp đồng
Tổng trị giá hợp đồng là: **16.830.000 VNĐ** *(Mười sáu triệu, tám trăm ba mươi ngàn đồng).*
Giá đã bao gồm các loại thuế, giao hàng, lắp đặt, hướng dẫn và vận hành thử thiết bị tại: 449 Tỉnh lộ 44A Khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Không bao gồm phí kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị

Điều 3: Chất lượng, quy cách thiết bị và bảo hành
Tất cả các thiết bị mới 100%, đúng yêu cầu về quy cách, chất lượng, số lượng và yêu cầu kỹ thuật như trong danh mục và trong catalogue của nhà sản xuất..
Thiết bị được bảo hành miễn phí 12 tháng cho những hư hỏng do lỗi vật liệu chế tạo hay lỗi trong quá trình chế tạo của nhà sản xuất. Các vật tư tiêu hao, dụng cụ hao mòn do sử dụng...không thuộc trách nhiệm bảo hành. Phụ kiện thay thế chính hiệu do hãng sản xuất cung cấp.
Địa điểm bảo hành tại địa chỉ Bên Mua. Trong trường hợp sự cố không khắc phục được tại nơi sử dụng thì sẽ sửa chữa tại bên B hay gửi về hãng sản xuất. Mọi chi phí có liên quan đến bảo hành do bên B chi trả.

Điều 4: Phương thức thanh toán và chứng từ thanh toán
Bên A thanh toán cho Bên B bằng chuyển khoản. Phương thức sau:
Bên A thanh toán cho bên B 100% giá trị hợp đồng trong vòng 03 ngày sau khi hợp đồng được ký bởi 2 bên
Sau khi bên A thanh toán cho Bên B toàn bộ hợp đồng, hai Bên sẽ ký biên bản thanh lý hợp đồng và Bên B sẽ xuất hoá đơn GTGT cho bên A cùng với chứng từ thanh toán

Điều 5: Phương thức giao nhận, lắp đặt và vận hành máy
Thời gian giao hàng: Hàng được giao trong vòng 5-7 ngày, kể từ ngày 2 bên ký kết hợp đồng và bên A thực hiện theo Điều 4 của hợp đồng này , không kể ngày lễ, tết dương lịch, tết âm lịch.
Hàng giao tại: 449 Tỉnh lộ 44A khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Bên A có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về mặt bằng (dễ vận chuyển thiết bị vào lắp đặt), nhân sự, ánh sáng, điện nước...để vận hành máy.
Bên B có trách nhiệm lắp đặt, hướng dẫn sử dụng và vận hành thử máy cho Bên A.

Điều 6: Điều khoản phạt
Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo Điều 4. Nếu thanh toán chậm 15 ngày sẽ bị phạt 3%/ tháng nhưng không được quá 45 ngày. Sau 45 ngày mà Bên A không thanh toán hết cho Bên B thì Bên B sẽ thu hồi thiết bị lại tương ứng với giá trị chưa thanh toán
Bên B có trách nhiệm bàn giao thiết bị cho Bên A theo Điều 5. Nếu giao chậm 15 ngày sẽ bị phạt 3%/ tháng cho giá trị thiết bị thiếu nhưng không được quá 45 ngày. Sau 45 ngày mà Bên B chưa bàn giao đủ hàng cho Bên A thì Bên A có quyền không nhận các thiết bị Bên B chưa giao đủ thuộc hợp đồng trên.

Điều 7: Các điều khoản chung
Hai bên cam kết thực hiện đúng và đủ nội dung của hợp đồng. Trong trường hợp gặp phải những vấn đề khó khăn, hai bên sẽ gặp nhau thương lượng, giải quyết trên cơ sở hiểu biết, thông cảm và tôn trọng quyền lợi

cửa nhau . Trường hợp không thỏa thuận được các tranh chấp phát sinh, hai bên nhất trí đưa vụ việc ra Tòa án Kinh tế phân xử. Phán quyết của tòa án là kết quả cuối cùng, chi phí do bên thua chi trả

Mọi sự thay đổi phải được đồng ý bởi hai bên bằng văn bản chính thức. Không bên nào có quyền tự ý sửa chữa hoặc hủy bỏ hợp đồng.

Hợp đồng được lập thành 04 bản,Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị như nhau.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI ĐIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc	Giám đốc
Trương Ngọc Dương Thu	Nguyễn Việt Nam

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 2 : Giao cho người mua

Ngày 05 tháng 05 năm 2020

Mẫu số : 01GTKT3/002

Ký hiệu : NT/19P

Số : 0000495

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO**

Mã số thuế: 0313319375

Địa chỉ: 27/6 đường 14, Phường Bình Chiểu, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0902 [illegible] Email: thietbinatraco@gmail.com

Số tài khoản:

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO
Đ/C: 20/A Đường Lê Lai, Phường P.Hiệp An, Q.12, TP.HCM
M.S.T: 0315319375

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công Ty TNHH Tư Vấn - Xây Dựng An Phước Thịnh

Mã số thuế: 3502422723

Địa chỉ: Số 449 Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Hình thức thanh toán: TM/CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Bộ phễu rót cát hiện trường	Bộ	01	2.500.000	2.500.000
2	Bộ dao vòng lấy mẫu đất hiện trường	Bộ	01	1.800.000	1.800.000
3	Bộ đo E bằng tấm ép tĩnh	Bộ	01	11.000.000	11.000.000
				Cộng tiền hàng:	15.300.000
	Thuế suất GTGT: 10 %			Tiền thuế GTGT:	1.530.000
				Tổng cộng tiền thanh toán:	16.830.000

Số tiền viết bằng chữ: Mười sáu triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng.

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NATRACO
M.S.D.N: 0315319375 - C.T.T.N.H.H
QUẬN 12 - TP. HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Nam

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In Tại Công Ty TNHH Thuận Thành Sài Gòn - Mã số thuế: 0313902704 - ĐT: 0909 834 573

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
= = = o0o = = =

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: LQ19-039

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005, có hiệu lực ban hành ngày 01/01/2006

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017

Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 03 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở bên bán gọi là bên B, chúng tôi gồm:

BÊN A : **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH**

Địa chỉ : Số 449 Tỉnh Lộ 44A, KP.7, Phường Long Toàn, TP Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu

MTS : 3502 422 723

Tel : 064 3716 979 Fax : 064 3716 979

Số TK : 6000 2010 12641 tại Ngân hàng Agribank - CN Bà Rịa - Vũng Tàu

Do Ông/Bà : **TRƯƠNG NGỌC DƯƠNG THU** - Giám đốc - Làm đại diện

BÊN B : **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN**

Địa chỉ : 359 Đường TX14, Khu Phố 2, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP Hồ Chí Minh

VPGD : 296 Nguyễn Thị Kiểu, Phường Hiệp Thành, Quận 12, TP Hồ Chí Minh

MST : 0313 393 969

Tel : 028 6686 1323 Hotline : 0988 577 001

Số TK : 68 568 568 tại Ngân hàng ACB - CN Nam Sài Gòn - TP. HCM

Do Ông/Bà : **NGUYỄN VĂN MINH** - Giám đốc - làm đại diện

Cùng nhau thương thảo, đi đến thống nhất ký kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản như sau:

Điều 1: Hàng hoá (thiết bị và vật tư)

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý bán các thiết bị, vật tư theo danh mục sau:

TT	CODE	DANH MỤC VÀ QUY CÁCH	SL	ĐVT	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
T		THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM THÉP				

1	T103	MÁY KÉO NÉN VẠN NĂNG 1000KN Đồng hồ hiện thị điện tử Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: WUXI NEW LUDA Model:WA-1000B Khả năng tải lớn nhất: 1000KN Sai số: ±1% - Máy hiển thị lực bằng màn hình LCD 5 inch - In biểu đồ, các thông số cơ bản: lực lớn nhất,giới hạn chảy trên, giới hạn chảy dưới, độ giãn dài.... Khoảng cách thử kéo lớn nhất: 500mm Khoảng cách thử nén lớn nhất: 500mm Chiều dày mẫu thép dẹt: 0 - 40mm Đường kính mẫu thép tròn: Ø6 - Ø60mm	1	Bộ	165,000,000	165,000,000
2		Hành trình piston: 200mm Tốc độ lên piston không tải: 0-80mm/min Công suất motor: 2.1 kW Trọng lượng: 3300kg Thân máy chính: L870 x W600 x H2200mm Bộ điều khiển: L600 x W660 x H1778mm Tiếng ồn: ≤75 dB Bao gồm: Máy chính, 1 bộ thớt nén, 3 bộ má kẹp; 1 bộ giá đỡ gối uốn dưới; 1 gối uốn trên; tuy ô thuỷ lực.				
3	T108	BỘ GÁ KÉO (NGÀM KẸP) BU LÔNG TỪ ø10 ĐẾN ø32 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	4,000,000	4,000,000
4	T110	BỘ GÁ CẮT BU LÔNG LOẠI NHỎ Cắt Bulong từ ø10 đến ø25	1	Bộ	3,500,000	3,500,000
5	T112	BỘ GỐI UỐN THÉP TỪ D10 ĐẾN D32 Bộ theo tiêu chuẩn: Từ ø10 đến ø16 thí nghiệm 4D Từ ø18 đến ø32 thí nghiệm 6D	1	Bộ	6,500,000	6,500,000
B		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM BÊ TÔNG**				
6	B102	MÁY NÉN BÊ TÔNG 2000KN Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: WUXI NEW LUDA Model: TYA-2000	1	Cái	46,000,000	46,000,000
7	B120	BỘ GÁ UỐN BÊ TÔNG 2 ĐIỂM Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	2,500,000	2,500,000
8	B126	CÔN THỬ ĐỘ SỤT BÊ TÔNG N1 INOX Xuất xứ: Việt Nam Phù hợp TCVN 3016 : 1993	1	Bộ	1,000,000	1,000,000

9	B128	BỘ ÉP CHẺ MẪU BÊ TÔNG TRỤ D150 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	2,800,000	2,800,000
H		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG**				
10	H101	BÚA THỬ ĐỘ CỨNG BÊ TÔNG Xuất xứ: TQ Hãng sản xuất: Chengxu Model: HT242 Kèm: túi đựng bằng vải, đá mài, hướng dẫn sử dụng.	1	Cái	2,500,000	2,500,000
11	H103	MÁY SIÊU ÂM BÊ TÔNG Xuất xứ: Italia Hãng sản xuất: Matest Model: C369N Bao gồm: máy chính, 02 đầu đo 55kHz, 02 cáp 3,5m, thanh chuẩn, mỡ tiếp xúc, pin sạc gắn sẵn và bộ sạc pin 230V, 50Hz	1	Cái	25,000,000	25,000,000
12	H117	CÁT CHUẨN THÍ NGHIỆM ĐỘ CHẶT Kích thước hạt: 0,3-0,6mm Xuất xứ: Việt Nam	50	Kg	15,000	750,000
13	H119	THƯỚC 3M ĐO ĐỘ BẰNG PHẲNG Đọc số liệu bằng thước đo độ võng Xuất xứ: TQ	1	Cái	1,400,000	1,400,000
14	H120	BỘ XÁC ĐỊNH ĐỘ NHÁM MẶT ĐƯỜNG Dùng để xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	700,000	700,000
15	H121	MÁY ĐO ĐIỆN TRỞ ĐẤT Xuất xứ: Thái lan hoặc Nhật bản Model: 4105 hoặc 4105A Gồm: Máy chính, cáp truyền số liệu, cọc tiếp địa, túi da và sách hướng dẫn sử dụng.	1	Cái	4,300,000	4,300,000
X		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM XI MĂNG VỮA, GẠCH XÂY**				
16	X101	MÁY NÉN UỐN XI MĂNG 300KN Model: TYA-300 Xuất xứ: WUXI NEW LUDA – Trung Quốc	1	Cái	39,000,000	39,000,000
17	X102	MÁY TRỘN VỮA XI MĂNG TIÊU CHUẨN Model: JJ-5 Xuất xứ: Trung Quốc Bao gồm: Máy chính, cánh khuấy, nồi trộn, bộ phận tự rót cát đã được lập trình sẵn.	1	Cái	12,000,000	12,000,000

18	X103	MÁY DẰN TẠO MẪU XI MĂNG Xuất xứ: Trung Quốc Model: ZS-15; ZT-96 Máy dùng để dằn tạo mẫu vữa xi măng. Bao gồm: Máy chính, bộ phận gá khuôn, bộ điều khiển cài đặt sẵn thời gian, số lần dằn, thiết bị đồng bộ.	1	Cái	9,500,000	9,500,000
19	X106	DỤNG CỤ VICAT Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	1,500,000	1,500,000
20	X109	BÀN DẰN VỮA XI MĂNG QUAY TAY Xuất xứ: Việt Nam Thiết bị kèm khâu chuẩn và thước kẹp	1	Bộ	1,600,000	1,600,000
21	X114	KHUÔN 50x50x50 kép 3 BẰNG THÉP Xuất xứ: Việt Nam	3	Cái	400,000	1,200,000
22	X116	CÁT CHUẨN THÍ NGHIỆM XI MĂNG Kích thước hạt 0,08-2mm, ISO 679 Xuất xứ: Việt Nam	5	Bịch	40,000	200,000
23	X117	KHUÔN LE CHATERLIER Xuất xứ: TQ	2	Cái	120,000	240,000
24	X118	BÌNH TỶ TRỌNG XI MĂNG 250ml Xuất xứ: TQ	1	Cái	120,000	120,000
25	X119	PHỄU XÁC ĐỊNH KHẢ NĂNG GIỮ ĐỘ LƯU ĐỘNG CỦA VỮA XI MĂNG Xuất xứ: Việt Nam kèm bình tam giác 1000ml	1	Bộ	1,000,000	1,000,000
26	X123	BỘ TẤM ÉP MẪU GẠCH TỰ CHÈN Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	800,000	800,000
27	X124	BỘ THÍ NGHIỆM XÁC ĐỊNH ĐỘ BÁM DÍNH CỦA VỮA Xuất xứ: Việt Nam Cải tiến từ thiết kế của Matest - Italia. Sản xuất từ chất liệu nhôm cứng, gọn nhẹ, dễ sử dụng Bộ cung cấp bao gồm: - Khung chính. Tay quay, Loadcell lực 50KN, đầu đọc lực 3 đĩa tròn dùng để kết dính với mẫu vữa	1	Bộ	4,500,000	4,500,000
28	X125	BỘ TỶ DIỆN XI MĂNG Xuất xứ: TQ Model: DBT-127	1	Bộ	1,800,000	1,800,000
29	X126	KHUÔN XI MĂNG 20x20x20 kép 6 Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	440,000	440,000
30	X127	BỘ GÁ UỐN MẪU GẠCH XÂY Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	1,800,000	1,800,000

31	X133	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 80x80x180 Kích thước mẫu gạch thử: 80x80x180mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	1,200,000	1,200,000
32	X134	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 40x80x180 Kích thước mẫu gạch thử: 40x80x180mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	1,200,000	1,200,000
33	X135	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 200x200x400 Kích thước mẫu gạch thử: 200x200x400mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	1,200,000	1,200,000
34	X136	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 100x200x400 Kích thước mẫu gạch thử: 100x200x400mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	1,200,000	1,200,000
C		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM CỐT LIỆU (CÁT-ĐÁ-SỎI)**				
35	C101	MÁY THỬ ĐỘ MÀI MÒN LOS ANGELES Xuất xứ: Việt Nam Cung cấp bao gồm: Máy chính, 12 viên bi thép tiêu chuẩn và 1 khay hứng mẫu.	1	Cái	8,000,000	8,000,000
36	C103	BỘ XI LANH NÉN DẬP ĐÁ DĂM D150 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	700,000	700,000
37	C104	BỘ XI LANH NÉN DẬP ĐÁ DĂM D75 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	550,000	550,000
38	C105	PHỄU XÁC ĐỊNH ĐỘ XỐP CỦA ĐÁ Xuất xứ: Việt Nam không kèm thùng đong	1	Cái	1,000,000	1,000,000
39	C106	PHỄU XÁC ĐỊNH ĐỘ XỐP CỦA CÁT Xuất xứ: Việt Nam không kèm thùng đong	1	Cái	600,000	600,000
40	C107	THÙNG DUNG TRỌNG 1 lít(Hộc đong) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	200,000	200,000
41	C108	THÙNG DUNG TRỌNG 2 lít(Hộc đong) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	300,000	300,000

42	C112	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG SÉT CỦA ĐÁ (Bình rửa đá) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	1,000,000	1,000,000
43	C113	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG SÉT CỦA CÁT (Bình rửa cát) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	800,000	800,000
44	C114	BẢNG MÀU CHUẨN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	50,000	50,000
45	C115	DỤNG CỤ HẤP PHỤ NƯỚC CỦA CÁT (Bộ côn chày hấp phụ nước của cát) Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	500,000	500,000
46	C116	BỘ KIM SẮT XÁC ĐỊNH ĐỘ PHONG HÓA CỦA ĐÁ Xuất xứ: Việt Nam Làm bằng Inox D6mm dài 17mm, một đầu vót nhọn.	1	Bộ	150,000	150,000
		Bộ sàng đá cấp phối D300				
47	C186	Sàng D300mm, 50mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
48	C183	Sàng D300mm, 37,5 mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
49	C179	Sàng D300mm, 25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
50	C176	Sàng D300mm, 19mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
51	C169	Sàng D300mm, 9,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
52	C162	Sàng D300mm, 4,75mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
53	C156	Sàng D300mm, 2,36mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
54	C140	Sàng D300mm, 0,425mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
55	C124	Sàng D300mm, 0,075mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
56	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
57		**Bộ sàng đá tiêu chuẩn D300**				
58	C190	Sàng D300mm, 75mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
59	C187	Sàng D300mm, 60mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
60	C186	Sàng D300mm, 50mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
61	C184	Sàng D300mm, 40mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
62	C181	Sàng D300mm, 30mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000

63	C179	Sàng D300mm, 25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
64	C177	Sàng D300mm, 20mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
65	C174	Sàng D300mm, 15mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
66	C170	Sàng D300mm, 10mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
67	C163	Sàng D300mm, 5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
68	C158	Sàng D300mm, 3mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
69	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
	Bộ sàng cát tiêu chuẩn D300					
70	C170	Sàng D300mm, 10mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
71	C163	Sàng D300mm, 5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
72	C157	Sàng D300mm, 2,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
73	C150	Sàng D300mm, 1,25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
74	C143	Sàng D300mm, 0,63mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
75	C137	Sàng D300mm, 0,315mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
76	C129	Sàng D300mm, 0,14mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
77	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
	Bộ sàng cốt liệu bê tông nhựa D300					
78	C183	Sàng D300mm, 37,5 mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
79	C179	Sàng D300mm, 25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
80	C177	Sàng D300mm, 20mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
81	C176	Sàng D300mm, 19mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
82	C172	Sàng D300mm, 12,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
83	C169	Sàng D300mm, 9,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
84	C162	Sàng D300mm, 4,75mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
85	C156	Sàng D300mm, 2,36mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000

86	C149	Sàng D300mm, 1,18mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
87	C142	Sàng D300mm, 0,6mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
88	C136	Sàng D300mm, 0,3mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
89	C130	Sàng D300mm, 0,15mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
90	C124	Sàng D300mm, 0,075mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
91	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	200,000	200,000
92	C197	THƯỚC KẸP CẢI TIẾN TỶ LỆ 1:3 Dùng để đo xác định hàm lượng hạt thoi dẹt (hạt dài dẹt) trong cốt liệu lớn. Tỷ lệ thước 1:3 Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	500,000	500,000
93	C198	BỘ DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH GÓC NGHỈ TỰ NHIÊN CỦA CÁT Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	500,000	500,000
D		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM ĐẤT, ĐỊA CHẤT**				-
94	D101	MÁY NÉN CBR/MARSHALL 50KN Xuất xứ: Việt Nam - Kèm theo piston xuyên, gá đỡ đồng hồ so; bộ gá ép 2 nửa (chưa kèm Cung lực)	1	Bộ	19,000,000	19,000,000
95	D105	KHUÔN CBR Xuất xứ: Việt Nam	3	Bộ	1,750,000	5,250,000
96	D109	LOADCELL VÀ ĐẦU ĐỌC LỰC Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	5,000,000	5,000,000
97	D113	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH GIỚI HẠN CHẢY CASAGRANDER Xuất xứ: Việt Nam Dụng cụ bao gồm bộ đếm số lần rơi của cốc mẫu có thể chỉnh về zero, Dụng cụ khía rãnh, dao trộn, bát trộn.	1	Bộ	1,600,000	1,600,000
98	D115	CỐI PROCTOR TIÊU CHUẨN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	600,000	600,000
99	D116	CỐI PROCTOR CẢI TIẾN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	700,000	700,000
100	D117	CHÀY PROCTOR TIÊU CHUẨN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	600,000	600,000
101	D118	CHÀY PROCTOR CẢI TIẾN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	700,000	700,000
102	D136	BỘ BENTONITE Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	2,500,000	2,500,000

103	D147	THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM THẤM CỦA ĐẤT, CÁT theo tiêu chuẩn ASTM D2434-68 Bao gồm: Khung chính, bộ thấm nước, bảng cột nước, bình dựng nước, dây dẫn nước và phụ kiện kèm theo.	1	Bộ	2,500,000	2,500,000
N		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM NHỰA ĐƯỜNG, BI TUM**				
104	N102	THIẾT BỊ GIÃN DÀI NHỰA Xuất xứ: Trung Quốc Model: SY - 1,5 (Chưa kèm khuôn số 8)	1	Cái	13,000,000	13,000,000
105	N106	THIẾT BỊ KIM LÚN NHỰA TỰ ĐỘNG Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	4,300,000	4,300,000
106	N108	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH ĐIỂM NHIỆT ĐỘ HÓA MỀM NHỰA ĐƯỜNG Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	1,500,000	1,500,000
107	N113	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH ĐIỂM BẮT LỬA (Bốc cháy nhựa đường) Xuất xứ: Việt Nam (Chưa bao gồm bình ga và van ga).	1	Bộ	3,500,000	3,500,000
A		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM BÊ TÔNG NHỰA**				
108	A105	MÁY LY TÂM TÁCH NHỰA Khả năng tối đa: 3000g Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	9,000,000	9,000,000
109	A120	BỘ CHÀY ĐẦM MARSHALL BẰNG TAY CÓ ĐẾ ĐẦM Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	1,800,000	1,800,000
110	A111	THÂN KHUÔN MARSHALL Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	250,000	250,000
111	A122	BỂ ỔN NHIỆT MARSHALL Xuất xứ: Trung Quốc Loại 6 mẫu một lần Hiển thị điện tử, cài đặt nhiệt độ	1	Cái	2,500,000	2,500,000
112	A124	BỘ DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH KHỐI LƯỢNG RIÊNG BÊ TÔNG NHỰA Bao gồm: Bơm chân không, Bình tam giác cổ rộng có nắp đậy kín và có vòi nối hút chân không, ống cao su 1m, Đồng hồ áp, Van đồng làm khớp nối cho máy hút chân không	1	Bộ	2,500,000	2,500,000
W		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM NƯỚC**				
113	W101	MÁY ĐO PH CẦM TAY HI8424 Hãng sản xuất: Hanna - Romani Model: HI8424 Cung cấp gồm: Máy chính, đầu dò HI1230B, đầu dò HI7662, gói dung dịch nhỏ: HI70007; HI70004; HI700601) Pin máy, HDSD và hộp đựng máy.	1	Bộ	1,500,000	1,500,000

114	W102	THIẾT BỊ KIỂM TRA CHLORIDE CẦM TAY Hãng sản xuất: Hanna Model: HI 96753 Cung cấp gồm: Máy chính; 2 cuvet với nắp đậy; Pin 9V và hướng dẫn sử dụng	1	Lần	3,500,000	3,500,000
115	W102-1	Thuốc thử Cloride Hanna (100 lần) Hãng sản xuất: Hanna Model: HI93753-01 Xuất xứ : Romania Thuốc Thử Cloride Cho máy đo HI96753 Dạng: chai Số lượng: 100 lần thử	1	Bình	1,000,000	1,000,000
116	W102-2	Cuvet chuẩn Hãng sản xuất: Hanna Model: HI96753-11 Xuất xứ : Romania Cuvet chuẩn cho máy đo HI96753	1	Cái	1,200,000	1,200,000
117	W103	THIẾT BỊ KIỂM TRA SULFATE CẦM TAY Hãng sản xuất: Hanna Model: HI96751 Cung cấp gồm: Máy chính; 2 cuvet với nắp đậy; Pin 9V và hướng dẫn sử dụng	1	Cái	3,500,000	3,500,000
118	W103-1	Thuốc thử Sulphat Hanna (100 lần) Hãng sản xuất: Hanna Model: HI93751-01 Xuất xứ : Romania Thuốc Thử Sulphat Cho máy đo HI96751 Dạng: chai Số lượng: 100 lần thử	1	Bình	1,400,000	1,400,000
119	W103-2	Cuvet chuẩn Hãng sản xuất: Hanna Model: HI96751-11 Xuất xứ : Romania Cuvet chuẩn cho máy đo HI96751	1	Cái	1,200,000	1,200,000
S		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM DÙNG CHUNG**				
120	S107	LÒ NUNG 1000°C; Model: 4-10 Xuất xứ: Trung Quốc Nhiệt độ tối đa: 1000°C	1	Cái	6,700,000	6,700,000
121	S137	BÌNH KHỐI LƯỢNG RIÊNG 1000ml (Bình tam giác cổ rộng) Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	150,000	150,000
122	S138	BÌNH KHỐI LƯỢNG RIÊNG 2000ml (Bình tam giác cổ rộng) Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	250,000	250,000
123	S146	BÌNH ĐỊNH MỨC CỔ DÀI 100ml, không nắp Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	60,000	60,000

124	S147	BÌNH ĐỊNH MỨC CỔ DÀI 250ml, không nắp Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	80,000	80,000
125	S148	BÌNH ĐỊNH MỨC CỔ DÀI 500ml, không nắp Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	100,000	100,000
126	S235	BÌNH HÚT ẨM D300 bằng thủy tinh dày. Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	1,000,000	1,000,000
127	S151	BÌNH HÚT CHÂN KHÔNG D240mm, thủy tinh Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	700,000	700,000
128	S241	BỘ NHIỆT KẾ ĐIỆN TỬ (Dụng cụ đo nhiệt độ tiếp xúc) Hãng sản xuất: Temars Xuất xứ: Đài Loan Thông số kỹ thuật Thang đo: -50~300C, Hiển thị màn hình LCD. Lựa chọn nhiệt độ: C/F Bộ bao gồm: máy chính và đầu dò nhiệt độ	1	Bộ	1,750,000	1,750,000
129	S274	CÂN PHÂN TÍCH 210g ± 0.0001g Xuất xứ: Đài Loan Khả năng cân: 210Kg ± 000.1g Cấp chính xác: II	1	Cái	3,000,000	3,000,000
130	S274	CÂN ĐIỆN TỬ 30Kg ± 1g - SINKO Xuất xứ: Đài Loan Khả năng cân: 30Kg ± 1g	1	Cái	3,000,000	3,000,000
131	I	**TỔNG CỘNG GIÁ CHƯA THUẾ**				**476,990,000**
132	II	**THUẾ GTGT (10%)**				**47,699,000**
133	III	**TỔNG CỘNG GIÁ ĐÃ CÓ THUẾ (III=I+II)**				**524,689,000**

<u>Điều 2:</u> Giá trị Hợp đồng:

Tổng giá trị hợp đồng: 524,689,000 VNĐ

Bằng chữ : Năm trăm hai mươi bốn triệu, sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng.

Tổng cộng giá trên là giá đã bao gồm: thuế GTGT (10%) và chi phí vận chuyển, giao hàng; chưa bao gồm Phí hiệu chuẩn, kiểm định thiết bị.

<u>Điều 3:</u> Chất lượng, quy cách thiết bị và bảo hành

+ Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và phù hợp với Tiêu chuẩn của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn ASTM hoặc tiêu chuẩn AASHTO.

+ Thiết bị được bảo hành 12 tháng (trừ thiết bị được ghi rõ thời gian bảo hành trên quy cách) kể từ khi bàn giao và nghiệm thu thiết bị do lỗi của nhà sản xuất.

+ Không bảo hành lỗi do người dùng; lỗi do thiết bị bên B không cung cấp; thủy tinh; vật tư tiêu hao. Hỗ trợ kỹ thuật 24/7 trong suốt quá trình sử dụng.

+ Địa điểm bảo hành: Bảo hành tại nơi sử dụng đối với các thiết bị lớn; Tại kho bên bán đối với các thiết bị nhỏ.

<u>Điều 4:</u> Thời gian và địa điểm bàn giao lắp đặt

+ Thời gian giao hàng: Hàng được giao trong vòng từ 20 đến 40 ngày kể từ ngày thanh toán tiền đặt hàng đợt 1(với điều kiện Bên A thanh toán cho Bên B theo đúng Điều 5 của Hợp đồng này).

+ Nếu sau 20 ngày kể từ ngày thông báo giao hàng mà bên A vẫn không thanh toán tiền hàng đợt tiếp theo (nếu có) theo điều 5 thì bên B có quyền bán thiết bị trên cho đơn vị khác mà không cần thông báo cho bên A, Thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được tính lại bắt đầu từ ngày thanh toán tiếp theo (nếu có).

+ Địa điểm bàn giao và lắp đặt thiết bị: TP Bà Rịa - Vũng Tàu.

<u>Điều 5:</u> Phương thức thanh toán

Bên A thanh toán cho bên B bằng tiền Đồng Việt Nam (tiền mặt hoặc chuyển khoản) tại các thời điểm như sau:

+ Lần 1: Bên A tạm ứng cho bên B 50% giá trị Hợp đồng ngay sau khi Hợp đồng được ký bởi hai bên.

+ Lần 2: Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị Hợp đồng tiếp theo ngay sau khi có thông báo giao hàng.

<u>Điều 6:</u> Điều khoản thưởng phạt:

+ Nếu Bên B bàn giao thiết bị chậm so với tiến độ quy định của Hợp đồng thì Bên B phải chịu phạt 0,5%/tuần đối với số thiết bị còn thiếu và không quá 10% tổng giá trị hợp đồng.

+ Nếu Bên A thanh toán tiền chậm so với tiến độ quy định của Hợp đồng thì Bên A phải chịu phạt 0,5%/tuần đối với số tiền thanh toán chậm và không quá 10% tổng giá trị hợp đồng.

<u>Điều 7:</u> Quyền và nghĩa vụ của hai bên

Quyền của Bên A:

+ Bên A có quyền từ chối nghiệm thu nếu thiết bị không đáp ứng yêu cầu tại Điều 1 hợp đồng về chất lượng, số lượng, quy cách sản phẩm.

+ Có quyền chấm dứt hợp đồng nếu bên B vi phạm một trong những điều khoản cam kết đã ghi trong hợp đồng.

Nghĩa vụ của Bên A:

+ Thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng.

+ Cử đại diện cùng bên B kiểm tra thiết bị, vật tư khi giao nhận; nghiệm thu thiết bị, ký biên bản bàn giao và nghiệm thu.

Quyền của Bên B:

+ Từ chối thực hiện công việc không hợp lý ngoài nội dung Hợp đồng.

+ Yêu cầu Bên A tạm ứng, thanh toán theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng.

+ Bên B có quyền thu lại toàn bộ thiết bị đã cung cấp cho bên A đến khi bên A thanh toán hết số tiền trên hợp đồng. Mọi chi phí phát sinh (vận chuyển, hao mòn...) sẽ do bên A chịu.

+ Nếu sau 20 ngày kể từ ngày thu hồi thiết bị trên mà bên A vẫn không thanh toán tiền hàng thì bên B có quyền thanh lý thiết bị đã thu hồi ngang bằng số tiền nợ mà không cần thông báo cho bên A.

Nghĩa vụ của Bên B:

+ Giao hàng đúng đúng chủng loại, số lượng, chất lượng và chịu trách nhiệm về hàng hóa của mình theo yêu cầu tại điều 1 của hợp đồng.

+ Giao hàng đúng thời gian, địa điểm đã thỏa thuận tại điều 4 của Hợp đồng.

+ Hỗ trợ hướng dẫn sử dụng thiết bị kịp thời cho Bên A trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

+ Cung cấp hóa đơn GTGT theo quy định của Bộ Tài Chính cho Bên A sau khi bên B giao đủ hàng; bên A ký biên bản nghiệm thu thiết bị và thanh toán 100% tiền hàng đã giao theo Hợp Đồng cho bên B .

+ Thực hiện nghĩa vụ bảo hành hàng hóa đúng quy định tại điều 3 của hợp đồng.

<u>Điều 8:</u> Các điều khoản chung

+ Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc hợp đồng này và không bên nào được huỷ Hợp đồng nếu chưa có sự đồng ý bên kia bằng văn bản.

+ Trong mọi trường hợp xảy ra, thì cá nhân người đại diện bên này phải chịu trách nhiệm hoàn toàn với bên kia về quyền lợi của Hợp đồng và chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

+ Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu có gì cần sửa đổi bổ sung, hai bên sẽ thảo luận và thống nhất với nhau trên tinh thần hợp tác để giải quyết.

+ Trong trường hợp không đi đến thống nhất sẽ đưa ra Toà án liên quan giải quyết. Mọi phán xét của Toà án là điều bắt buộc thi hành đối với cả 2 bên.

+ Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký kết đến khi thực hiện xong các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Sau 10 ngày kể từ ngày hai bên thực hiện xong nghĩa vụ ghi trong hợp đồng mà không có bất cứ vướng mắc nào cần phải giải quyết, thì hợp đồng mặc nhiên được thanh lý (Hoặc hai bên ký Biên bản thanh lý Hợp đồng).

+ Hợp đồng sẽ không có hiệu lực nếu sau 20 ngày kể từ ngày hai bên ký kết hợp đồng mà bên A không thực hiện đúng điều khoản thanh toán theo điều 5 của hợp đồng.

+ Hợp đồng được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN-XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN
GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
Trương Ngọc Dương Thu	Nguyễn Văn Minh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

= = = oOo = = =

BIÊN BẢN BÀN GIAO VÀ NGHIỆM THU THIẾT BỊ

Căn cứ vào Hợp đồng kinh tế số LQ19-039 ký ngày 03 tháng 10 năm 2020 giữa Công Ty TNHH Tư Vấn - Xây Dựng An Phước Thịnh và Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Công Nghệ Liên Quân.

Hôm nay, ngày 12 tháng 10 năm 2020, tại Phòng thí nghiệm của Bên mua, chúng tôi gồm có:

BÊN A : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH

Địa chỉ : Số 449 Tỉnh Lộ 44A, KP.7, Phường Long Toàn, TP Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu

MTS : 3502 422 723

Tel : 064 3716 979 Fax : 064 3716 979

Số TK : 6000 2010 12641 tại Ngân hàng Agribank - CN Bà Rịa - Vũng Tàu

Do Ông/Bà : **TRƯƠNG NGỌC DƯƠNG THU** - Giám đốc - Làm đại diện

BÊN B : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN

Địa chỉ : 816/65 Quốc Lộ 1A, Khu Phố 5, P.Thạnh Xuân, Quận 12, TP Hồ Chí Minh

VPGD : 296 Nguyễn Thị Kiểu, Phường Hiệp Thành, Quận 12, TP Hồ Chí Minh

MST : 0313 393 969

Tel : 028 6686 1323 Hotline: 0988 577 001

Số TK : 68 568 568 tại Ngân hàng ACB - CN Nam Sài Gòn - TP. HCM

Do Ông/Bà : **NGUYỄN VĂN MINH** - Giám đốc - làm đại diện

Cùng nhau kiểm tra, xác nhận và nghiệm thu thiết bị vật tư do Bên B bàn giao cho Bên A như sau:

Điều 1: Bàn giao hàng hoá thiết bị:

TT	*CODE*	*DANH MỤC VÀ QUY CÁCH*	*SL*	*ĐVT*	*GHI CHÚ*
	T	**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM THÉP**			

1	T103	MÁY KÉO NÉN VẠN NĂNG 1000KN Đồng hồ hiện thị điện tử Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: WUXI NEW LUDA Model:WA-1000B Khả năng tải lớn nhất: 1000KN Sai số: ±1% Bao gồm: Máy chính, 1 bộ thớt nén, 3 bộ má kẹp; 1 bộ giá đỡ gối uốn dưới; 1 gối uốn trên; tuy ô thuỷ lực.	1	Bộ	
3	T108	BỘ GÁ KÉO (NGÀM KẸP) BU LÔNG TỪ ø10 ĐẾN ø32 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
4	T110	BỘ GÁ CẮT BU LÔNG LOẠI NHỎ Cắt Bulong từ ø10 đến ø25	1	Bộ	
5	T112	BỘ GỐI UỐN THÉP TỪ D10 ĐẾN D32 Bộ theo tiêu chuẩn: Từ ø10 đến ø16 thí nghiệm 4D Từ ø18 đến ø32 thí nghiệm 6D	1	Bộ	
B		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM BÊ TÔNG**			
6	B102	MÁY NÉN BÊ TÔNG 2000KN Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: WUXI NEW LUDA Model: TYA-2000	1	Cái	
7	B120	BỘ GÁ UỐN BÊ TÔNG 2 ĐIỂM Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
8	B126	CÔN THỬ ĐỘ SỤT BÊ TÔNG N1 INOX Xuất xứ: Việt Nam Phù hợp TCVN 3016 : 1993	1	Bộ	
9	B128	BỘ ÉP CHẺ MẪU BÊ TÔNG TRỤ D150 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
H		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG**			
10	H101	BÚA THỬ ĐỘ CỨNG BÊ TÔNG Xuất xứ: Italia Hãng sản xuất: Matest Model: C380 Kèm: túi đựng bằng vải, đá mài, hướng dẫn sử dụng.	1	Cái	
11	H103	MÁY SIÊU ÂM BÊ TÔNG Xuất xứ: Italia Hãng sản xuất: Matest Model: C369N Bao gồm: máy chính, 02 đầu đo 55kHz, 02 cáp 3,5m, thanh chuẩn, mỡ tiếp xúc, pin sạc gắn sẵn và bộ sạc pin 230V, 50Hz	1	Cái	
12	H117	CÁT CHUẨN THÍ NGHIỆM ĐỘ CHẶT Kích thước hạt: 0,3-0,6mm Xuất xứ: Việt Nam	50	Kg	

13	H119	THƯỚC 3M ĐO ĐỘ BẰNG PHẲNG Đọc số liệu bằng thước đo độ võng Xuất xứ: TQ	1	Cái	
14	H120	BỘ XÁC ĐỊNH ĐỘ NHÁM MẶT ĐƯỜNG Dùng để xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
15	H121	MÁY ĐO ĐIỆN TRỞ ĐẤT Xuất xứ: Thái lan hoặc Nhật bản Model: 4105 hoặc 4105A Gồm: Máy chính, cáp truyền số liệu, cọc tiếp địa, túi da và sách hướng dẫn sử dụng.	1	Cái	
X		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM XI MĂNG VỮA, GẠCH XÂY**			
16	X101	MÁY NÉN UỐN XI MĂNG 300KN Model: TYA-300 Xuất xứ: WUXI NEW LUDA – Trung Quốc	1	Cái	
17	X102	MÁY TRỘN VỮA XI MĂNG TIÊU CHUẨN Model: JJ-5 Xuất xứ: Trung Quốc Bao gồm: Máy chính, cánh khuấy, nồi trộn, bộ phận tự rót cát đã được lập trình sẵn.	1	Cái	
18	X103	MÁY DẰN TẠO MẪU XI MĂNG Xuất xứ: Trung Quốc Model: ZS-15; ZT-96 Máy dùng để dằn tạo mẫu vữa xi măng. Bao gồm: Máy chính, bộ phận gá khuôn, bộ điều khiển cài đặt sẵn thời gian, số lần dằn, thiết bị đồng bộ.	1	Cái	
19	X106	DỤNG CỤ VICAT Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	
20	X109	BÀN DẰN VỮA XI MĂNG QUAY TAY Xuất xứ: Việt Nam Thiết bị kèm khâu chuẩn và thước kẹp	1	Bộ	
21	X114	KHUÔN 50x50x50 kép 3 BẰNG THÉP Xuất xứ: Việt Nam	3	Cái	
22	X116	CÁT CHUẨN THÍ NGHIỆM XI MĂNG Kích thước hạt 0,08-2mm, ISO 679 Xuất xứ: Việt Nam	5	Bịch	
23	X117	KHUÔN LE CHATERLIER Xuất xứ: TQ	2	Cái	
24	X118	BÌNH TỶ TRỌNG XI MĂNG 250ml Xuất xứ: TQ	1	Cái	
25	X119	PHỄU XÁC ĐỊNH KHẢ NĂNG GIỮ ĐỘ LƯU ĐỘNG CỦA VỮA XI MĂNG Xuất xứ: Việt Nam kèm bình tam giác 1000ml	1	Bộ	
26	X123	BỘ TẤM ÉP MẪU GẠCH TỰ CHÈN Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	

27	X124	BỘ THÍ NGHIỆM XÁC ĐỊNH ĐỘ BÁM DÍNH CỦA VỮA Xuất xứ: Việt Nam Cải tiến từ thiết kế của Matest - Italia. Sản xuất từ chất liệu nhôm cứng, gọn nhẹ, dễ sử dụng Bộ cung cấp bao gồm: - Khung chính. Tay quay, Loadcell lực 50KN, đầu đọc lực 3 đĩa tròn dùng để kết dính với mẫu vữa	1	Bộ	
28	X125	BỘ TỶ DIỆN XI MĂNG Xuất xứ: TQ Model: DBT-127	1	Bộ	
29	X126	KHUÔN XI MĂNG 20x20x20 kép 6 Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
30	X127	BỘ GÁ UỐN MẪU GẠCH XÂY Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
31	X133	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 80x80x180 Kích thước mẫu gạch thử: 80x80x180mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	
32	X134	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 40x80x180 Kích thước mẫu gạch thử: 40x80x180mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	
33	X135	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 200x200x400 Kích thước mẫu gạch thử: 200x200x400mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	
34	X136	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 100x200x400 Kích thước mẫu gạch thử: 100x200x400mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	
C		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM CỐT LIỆU (CÁT-ĐÁ-SỎI)**			
35	C101	MÁY THỬ ĐỘ MÀI MÒN LOS ANGELES Xuất xứ: Việt Nam Cung cấp bao gồm: Máy chính, 12 viên bi thép tiêu chuẩn và 1 khay hứng mẫu.	1	Cái	
36	C103	BỘ XI LANH NÉN DẬP ĐÁ DĂM D150 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
37	C104	BỘ XI LANH NÉN DẬP ĐÁ DĂM D75 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
38	C105	PHỄU XÁC ĐỊNH ĐỘ XỐP CỦA ĐÁ Xuất xứ: Việt Nam không kèm thùng đong	1	Cái	
39	C106	PHỄU XÁC ĐỊNH ĐỘ XỐP CỦA CÁT Xuất xứ: Việt Nam không kèm thùng đong	1	Cái	
40	C107	THÙNG DUNG TRỌNG 1 lít(Hộc đong) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	

41	C108	THÙNG DUNG TRỌNG 2 lít(Hộc đong) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
42	C112	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG SÉT CỦA ĐÁ (Bình rửa đá) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
43	C113	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG SÉT CỦA CÁT (Bình rửa cát) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
44	C114	BẢNG MÀU CHUẨN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
45	C115	DỤNG CỤ HẤP PHỤ NƯỚC CỦA CÁT (Bộ côn chày hấp phụ nước của cát) Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
46	C116	BỘ KIM SẮT XÁC ĐỊNH ĐỘ PHONG HÓA CỦA ĐÁ Xuất xứ: Việt Nam Làm bằng Inox D6mm dài 17mm, một đầu vót nhọn.	1	Bộ	
		Bộ sàng đá cấp phối D300			
47	C186	Sàng D300mm, 50mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
48	C183	Sàng D300mm, 37,5 mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
49	C179	Sàng D300mm, 25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
50	C176	Sàng D300mm, 19mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
51	C169	Sàng D300mm, 9,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
52	C162	Sàng D300mm, 4,75mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
53	C156	Sàng D300mm, 2,36mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
54	C140	Sàng D300mm, 0,425mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
55	C124	Sàng D300mm, 0,075mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
56	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
57		**Bộ sàng đá tiêu chuẩn D300**			
58	C190	Sàng D300mm, 75mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
59	C187	Sàng D300mm, 60mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
60	C186	Sàng D300mm, 50mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
61	C184	Sàng D300mm, 40mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
62	C181	Sàng D300mm, 30mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	

63	C179	Sàng D300mm, 25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
64	C177	Sàng D300mm, 20mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
65	C174	Sàng D300mm, 15mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
66	C170	Sàng D300mm, 10mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
67	C163	Sàng D300mm, 5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
68	C158	Sàng D300mm, 3mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
69	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
		Bộ sàng cát tiêu chuẩn D300			
70	C170	Sàng D300mm, 10mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
71	C163	Sàng D300mm, 5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
72	C157	Sàng D300mm, 2,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
73	C150	Sàng D300mm, 1,25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
74	C143	Sàng D300mm, 0,63mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
75	C137	Sàng D300mm, 0,315mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
76	C129	Sàng D300mm, 0,14mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
77	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
		Bộ sàng cốt liệu bê tông nhựa D300			
78	C183	Sàng D300mm, 37,5 mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
79	C179	Sàng D300mm, 25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
80	C177	Sàng D300mm, 20mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
81	C176	Sàng D300mm, 19mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
82	C172	Sàng D300mm, 12,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
83	C169	Sàng D300mm, 9,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
84	C162	Sàng D300mm, 4,75mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
85	C156	Sàng D300mm, 2,36mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
86	C149	Sàng D300mm, 1,18mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	

87	C142	Sàng D300mm, 0,6mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
88	C136	Sàng D300mm, 0,3mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
89	C130	Sàng D300mm, 0,15mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
90	C124	Sàng D300mm, 0,075mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
91	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
92	C197	THƯỚC KẸP CẢI TIẾN TỶ LỆ 1:3 Dùng để đo xác định hàm lượng hạt thoi dẹt (hạt dài dẹt) trong cốt liệu lớn. Tỷ lệ thước 1:3 Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
93	C198	BỘ DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH GÓC NGHỈ TỰ NHIÊN CỦA CÁT Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
D		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM ĐẤT, ĐỊA CHẤT**			
94	D101	MÁY NÉN CBR/MARSHALL 50KN Xuất xứ: Việt Nam - Kèm theo piston xuyên, gá đỡ đồng hồ so; bộ gá ép 2 nửa (chưa kèm Cung lực)	1	Bộ	
95	D105	KHUÔN CBR Xuất xứ: Việt Nam	3	Bộ	
96	D109	LOADCELL VÀ ĐẦU ĐỌC LỰC Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	
97	D113	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH GIỚI HẠN CHẢY CASAGRANDER Xuất xứ: Việt Nam Dụng cụ bao gồm bộ đếm số lần rơi của cốc mẫu có thể chỉnh về zero, Dụng cụ khía rãnh, dao trộn, bát trộn.	1	Bộ	
98	D115	CỐI PROCTOR TIÊU CHUẨN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
99	D116	CỐI PROCTOR CẢI TIẾN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
100	D117	CHÀY PROCTOR TIÊU CHUẨN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
101	D118	CHÀY PROCTOR CẢI TIẾN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
102	D136	BỘ BENTONITE Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	
103	D147	THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM THẤM CỦA ĐẤT, CÁT theo tiêu chuẩn ASTM D2434-68 Bao gồm: Khung chính, bộ thấm nước, bảng cột nước, bình đựng nước, dây dẫn nước và phụ kiện kèm theo.	1	Bộ	
N		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM NHỰA ĐƯỜNG, BỊ TUM**			

104	N102	THIẾT BỊ GIÃN DÀI NHỰA Xuất xứ: Trung Quốc Model: SY - 1,5 (Chưa kèm khuôn số 8)	1	Cái	
105	N106	THIẾT BỊ KIM LÚN NHỰA TỰ ĐỘNG Xuất xứ: Trung Quốc Model: DF-6 / IV-2000	1	Bộ	
106	N108	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH ĐIỂM NHIỆT ĐỘ HÓA MỀM NHỰA ĐƯỜNG ĐIỆN TỬ Model: DF-10 / LD-2000 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	
107	N113	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH ĐIỂM BẮT LỬA (Bốc cháy nhựa đường) Model: SYD / SLD-3536 Xuất xứ: Trung Quốc (Chưa bao gồm bình ga và van ga).	1	Bộ	
A		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM BÊ TÔNG NHỰA**			
108	A105	MÁY LY TÂM TÁCH NHỰA Khả năng tối đa: 3000g Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
109	A120	BỘ CHÀY ĐẦM MARSHALL BẰNG TAY CÓ ĐẾ ĐẦM Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
110	A111	THÂN KHUÔN MARSHALL Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
111	A122	BỂ ỔN NHIỆT MARSHALL Xuất xứ: Trung Quốc Loại 6 mẫu một lần Hiển thị điện tử, cài đặt nhiệt độ	1	Cái	
112	A124	BỘ DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH KHỐI LƯỢNG RIÊNG BÊ TÔNG NHỰA Bao gồm: Bơm chân không, Bình tam giác cổ rộng có nắp đậy kín và có vòi nối hút chân không, ống cao su 1m, Đồng hồ áp, Van đồng làm khớp nối cho máy hút chân không	1	Bộ	
W		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM NƯỚC**			
113	W101	MÁY ĐO PH CẦM TAY HI8424 Hãng sản xuất: Hanna - Romani Model: HI8424 Cung cấp gồm: Máy chính, đầu dò HI1230B, đầu dò HI7662, gói dung dịch nhỏ: HI70007; HI70004; HI700601) Pin máy, HDSD và hộp đựng máy.	1	Bộ	
114	W102	THIẾT BỊ KIỂM TRA CHLORIDE CẦM TAY Hãng sản xuất: Hanna Model: HI 96753 Cung cấp gồm: Máy chính; 2 cuvet với nắp đậy; Pin 9V và hướng dẫn sử dụng	1	Lần	

115	W102-1	Thuốc thử Cloride Hanna (100 lần) Hãng sản xuất: Hanna Model: HI93753-01 Xuất xứ : Romania Thuốc Thử Cloride Cho máy đo HI96753 Dạng: chai Số lượng: 100 lần thử	1	Bình	
116	W102-2	Cuvet chuẩn Hãng sản xuất: Hanna Model: HI96753-11 Xuất xứ : Romania Cuvet chuẩn cho máy đo HI96753	1	Cái	
117	W103	THIẾT BỊ KIỂM TRA SULFATE CẦM TAY Hãng sản xuất: Hanna Model: HI96751 Cung cấp gồm: Máy chính; 2 cuvet với nắp đậy; Pin 9V và hướng dẫn sử dụng	1	Cái	
118	W103-1	Thuốc thử Sulphat Hanna (100 lần) Hãng sản xuất: Hanna Model: HI93751-01 Xuất xứ : Romania Thuốc Thử Sulphat Cho máy đo HI96751 Dạng: chai Số lượng: 100 lần thử	1	Bình	
119	W103-2	Cuvet chuẩn Hãng sản xuất: Hanna Model: HI96751-11 Xuất xứ : Romania Cuvet chuẩn cho máy đo HI96751	1	Cái	
S		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM DÙNG CHUNG**			
120	S107	LÒ NUNG 1000°C; Model: 4-10 Xuất xứ: Trung Quốc Nhiệt độ tối đa: 1000°C	1	Cái	
121	S137	BÌNH KHỐI LƯỢNG RIÊNG 1000ml (Bình tam giác cổ rộng) Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
122	S138	BÌNH KHỐI LƯỢNG RIÊNG 2000ml (Bình tam giác cổ rộng) Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
123	S146	BÌNH ĐỊNH MỨC CỔ DÀI 100ml, không nắp Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
124	S147	BÌNH ĐỊNH MỨC CỔ DÀI 250ml, không nắp Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
125	S148	BÌNH ĐỊNH MỨC CỔ DÀI 500ml, không nắp Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
126	S235	BÌNH HÚT ẨM D300 bằng thủy tinh dày. Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
127	S151	BÌNH HÚT CHÂN KHÔNG D240mm, thủy tinh Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	

128	S241	BỘ NHIỆT KẾ ĐIỆN TỬ (Dụng cụ đo nhiệt độ tiếp xúc) Hãng sản xuất: Temars Xuất xứ: Đài Loan Thông số kỹ thuật Thang đo: -50~300C, Hiển thị màn hình LCD. Lựa chọn nhiệt độ: C/F Bộ bao gồm: máy chính và đầu dò nhiệt độ	1	Bộ	
129	S274	CÂN PHÂN TÍCH 210g ± 0.0001g - SINKO Xuất xứ: Đài Loan Khả năng cân: 210Kg ± 000.1g Cấp chính xác: II	1	Cái	
130	S274	CÂN ĐIỆN TỬ 30Kg ± 1g - SINKO Xuất xứ: Đài Loan Khả năng cân: 30Kg ± 1g	1	Cái	

Điều 2: Tình trạng hàng hóa, Hướng dẫn sử dụng và Nghiệm thu thiết bị.

- Tình trạng thiết bị: Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và đúng chủng loại.

- Bên B đã bàn giao, Bên A đã nhận đủ và đúng chủng loại số vật tư thiết bị trên theo đúng nội dung HĐKT trên

- Thiết bị đã được kiểm tra, chạy thử, hoạt động tốt khi bàn giao.

- Bên A đã được bên B hướng dẫn sử dụng, lắp đặt, vận hành, bảo trì.

- Bên A đồng ý nhận và nghiệm thu đạt yêu cầu toàn bộ thiết bị do bên B bàn giao.

- Biên bản bàn giao được lập thành 04 bản, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

M.S.D.N: 3502422723 C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN-XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH
TP.BÀ RỊA T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU

GIÁM ĐỐC

Trương Ngọc Dương Chu

ĐẠI DIỆN BÊN B

M.S.D.N: 0313393969-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN
QUẬN 12-T.P HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Minh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

= = = oOo = = =

BIÊN BẢN BÀN GIAO VÀ NGHIỆM THU THIẾT BỊ

Căn cứ vào Hợp đồng kinh tế số LQ19-039 ký ngày 03 tháng 10 năm 2020 giữa Công Ty TNHH Tư Vấn - Xây Dựng An Phước Thịnh và Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Công Nghệ Liên Quân.

Hôm nay, ngày 12 tháng 10 năm 2020, tại Phòng thí nghiệm của Bên mua, chúng tôi gồm có:

BÊN A : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH

Địa chỉ : Số 449 Tỉnh Lộ 44A, KP.7, Phường Long Toàn, TP Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu

MTS : 3502 422 723

Tel : 064 3716 979 Fax : 064 3716 979

Số TK : 6000 2010 12641 tại Ngân hàng Agribank - CN Bà Rịa - Vũng Tàu

Do Ông/Bà : **TRƯƠNG NGỌC DƯƠNG THU** - Giám đốc - Làm đại diện

BÊN B : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN

Địa chỉ : 816/65 Quốc Lộ 1A, Khu Phố 5, P.Thạnh Xuân, Quận 12, TP Hồ Chí Minh

VPGD : 296 Nguyễn Thị Kiểu, Phường Hiệp Thành, Quận 12, TP Hồ Chí Minh

MST : 0313 393 969

Tel : 028 6686 1323 Hotline: 0988 577 001

Số TK : 68 568 568 tại Ngân hàng ACB - CN Nam Sài Gòn - TP. HCM

Do Ông/Bà : **NGUYỄN VĂN MINH** - Giám đốc - làm đại diện

Cùng nhau kiểm tra, xác nhận và nghiệm thu thiết bị vật tư do Bên B bàn giao cho Bên A như sau:

Điều 1: Bàn giao hàng hoá thiết bị:

TT	*CODE*	*DANH MỤC VÀ QUY CÁCH*	*SL*	*ĐVT*	*GHI CHÚ*
	T	THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM THÉP			

1	T103	MÁY KÉO NÉN VẠN NĂNG 1000KN Đồng hồ hiện thị điện tử Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: WUXI NEW LUDA Model:WA-1000B Khả năng tải lớn nhất: 1000KN Sai số: ±1% Bao gồm: Máy chính, 1 bộ thớt nén, 3 bộ má kẹp; 1 bộ giá đỡ gối uốn dưới; 1 gối uốn trên; tuy ô thuỷ lực.	1	Bộ	
3	T108	BỘ GÁ KÉO (NGÀM KẸP) BU LÔNG TỪ ø10 ĐẾN ø32 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
4	T110	BỘ GÁ CẮT BU LÔNG LOẠI NHỎ Cắt Bulong từ ø10 đến ø25	1	Bộ	
5	T112	BỘ GỐI UỐN THÉP TỪ D10 ĐẾN D32 Bộ theo tiêu chuẩn: Từ ø10 đến ø16 thí nghiệm 4D Từ ø18 đến ø32 thí nghiệm 6D	1	Bộ	
B		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM BÊ TÔNG**			
6	B102	MÁY NÉN BÊ TÔNG 2000KN Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: WUXI NEW LUDA Model: TYA-2000	1	Cái	
7	B120	BỘ GÁ UỐN BÊ TÔNG 2 ĐIỂM Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
8	B126	CÔN THỬ ĐỘ SỤT BÊ TÔNG N1 INOX Xuất xứ: Việt Nam Phù hợp TCVN 3016 : 1993	1	Bộ	
9	B128	BỘ ÉP CHẺ MẪU BÊ TÔNG TRỤ D150 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
H		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG**			
10	H101	BÚA THỬ ĐỘ CỨNG BÊ TÔNG Xuất xứ: Italia Hãng sản xuất: Matest Model: C380 Kèm: túi đựng bằng vải, đá mài, hướng dẫn sử dụng.	1	Cái	
11	H103	MÁY SIÊU ÂM BÊ TÔNG Xuất xứ: Italia Hãng sản xuất: Matest Model: C369N Bao gồm: máy chính, 02 đầu đo 55kHz, 02 cáp 3,5m, thanh chuẩn, mỡ tiếp xúc, pin sạc gắn sẵn và bộ sạc pin 230V, 50Hz	1	Cái	
12	H117	CÁT CHUẨN THÍ NGHIỆM ĐỘ CHẶT Kích thước hạt: 0,3-0,6mm Xuất xứ: Việt Nam	50	Kg	

13	H119	THƯỚC 3M ĐO ĐỘ BẰNG PHẲNG Đọc số liệu bằng thước đo độ võng Xuất xứ: TQ	1	Cái	
14	H120	BỘ XÁC ĐỊNH ĐỘ NHÁM MẶT ĐƯỜNG Dùng để xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
15	H121	MÁY ĐO ĐIỆN TRỞ ĐẤT Xuất xứ: Thái lan hoặc Nhật bản Model: 4105 hoặc 4105A Gồm: Máy chính, cáp truyền số liệu, cọc tiếp địa, túi da và sách hướng dẫn sử dụng.	1	Cái	
X		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM XI MĂNG VỮA, GẠCH XÂY**			
16	X101	MÁY NÉN UỐN XI MĂNG 300KN Model: TYA-300 Xuất xứ: WUXI NEW LUDA – Trung Quốc	1	Cái	
17	X102	MÁY TRỘN VỮA XI MĂNG TIÊU CHUẨN Model: JJ-5 Xuất xứ: Trung Quốc Bao gồm: Máy chính, cánh khuấy, nồi trộn, bộ phận tự rót cát đã được lập trình sẵn.	1	Cái	
18	X103	MÁY DẰN TẠO MẪU XI MĂNG Xuất xứ: Trung Quốc Model: ZS-15; ZT-96 Máy dùng để dằn tạo mẫu vữa xi măng. Bao gồm: Máy chính, bộ phận gá khuôn, bộ điều khiển cài đặt sẵn thời gian, số lần dằn, thiết bị đồng bộ.	1	Cái	
19	X106	DỤNG CỤ VICAT Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	
20	X109	BÀN DẰN VỮA XI MĂNG QUAY TAY Xuất xứ: Việt Nam Thiết bị kèm khâu chuẩn và thước kẹp	1	Bộ	
21	X114	KHUÔN 50x50x50 kép 3 BẰNG THÉP Xuất xứ: Việt Nam	3	Cái	
22	X116	CÁT CHUẨN THÍ NGHIỆM XI MĂNG Kích thước hạt 0,08-2mm, ISO 679 Xuất xứ: Việt Nam	5	Bịch	
23	X117	KHUÔN LE CHATERLIER Xuất xứ: TQ	2	Cái	
24	X118	BÌNH TỶ TRỌNG XI MĂNG 250ml Xuất xứ: TQ	1	Cái	
25	X119	PHỄU XÁC ĐỊNH KHẢ NĂNG GIỮ ĐỘ LƯU ĐỘNG CỦA VỮA XI MĂNG Xuất xứ: Việt Nam kèm bình tam giác 1000ml	1	Bộ	
26	X123	BỘ TẤM ÉP MẪU GẠCH TỰ CHÈN Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	

27	X124	BỘ THÍ NGHIỆM XÁC ĐỊNH ĐỘ BÁM DÍNH CỦA VỮA Xuất xứ: Việt Nam Cải tiến từ thiết kế của Matest - Italia. Sản xuất từ chất liệu nhôm cứng, gọn nhẹ, dễ sử dụng Bộ cung cấp bao gồm: - Khung chính. Tay quay, Loadcell lực 50KN, đầu đọc lực 3 đĩa tròn dùng để kết dính với mẫu vữa	1	Bộ	
28	X125	BỘ TỶ DIỆN XI MĂNG Xuất xứ: TQ Model: DBT-127	1	Bộ	
29	X126	KHUÔN XI MĂNG 20x20x20 kép 6 Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
30	X127	BỘ GÁ UỐN MẪU GẠCH XÂY Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
31	X133	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 80x80x180 Kích thước mẫu gạch thử: 80x80x180mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	
32	X134	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 40x80x180 Kích thước mẫu gạch thử: 40x80x180mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	
33	X135	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 200x200x400 Kích thước mẫu gạch thử: 200x200x400mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	
34	X136	Bộ thí nghiệm độ thấm của gạch 100x200x400 Kích thước mẫu gạch thử: 100x200x400mm Bộ bao gồm: Ống đong nước bằng nhựa, Phễu chứa nước trên, ron cao su, tấm đệm dưới.	1	Bộ	
C		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM CỐT LIỆU (CÁT-ĐÁ-SỎI)**			
35	C101	MÁY THỬ ĐỘ MÀI MÒN LOS ANGELES Xuất xứ: Việt Nam Cung cấp bao gồm: Máy chính, 12 viên bi thép tiêu chuẩn và 1 khay hứng mẫu.	1	Cái	
36	C103	BỘ XI LANH NÉN DẬP ĐÁ DĂM D150 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
37	C104	BỘ XI LANH NÉN DẬP ĐÁ DĂM D75 Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
38	C105	PHỄU XÁC ĐỊNH ĐỘ XỐP CỦA ĐÁ Xuất xứ: Việt Nam không kèm thùng đong	1	Cái	
39	C106	PHỄU XÁC ĐỊNH ĐỘ XỐP CỦA CÁT Xuất xứ: Việt Nam không kèm thùng đong	1	Cái	
40	C107	THÙNG DUNG TRỌNG 1 lít(Hộc đong) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	

41	C108	THÙNG DUNG TRỌNG 2 lít(Hộc đong) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
42	C112	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG SÉT CỦA ĐÁ (Bình rửa đá) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
43	C113	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG SÉT CỦA CÁT (Bình rửa cát) Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
44	C114	BẢNG MÀU CHUẨN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
45	C115	DỤNG CỤ HẤP PHỤ NƯỚC CỦA CÁT (Bộ côn chày hấp phụ nước của cát) Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
46	C116	BỘ KIM SẮT XÁC ĐỊNH ĐỘ PHONG HÓA CỦA ĐÁ Xuất xứ: Việt Nam Làm bằng Inox D6mm dài 17mm, một đầu vót nhọn.	1	Bộ	
		Bộ sàng đá cấp phối D300			
47	C186	Sàng D300mm, 50mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
48	C183	Sàng D300mm, 37,5 mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
49	C179	Sàng D300mm, 25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
50	C176	Sàng D300mm, 19mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
51	C169	Sàng D300mm, 9,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
52	C162	Sàng D300mm, 4,75mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
53	C156	Sàng D300mm, 2,36mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
54	C140	Sàng D300mm, 0,425mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
55	C124	Sàng D300mm, 0,075mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
56	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
57		**Bộ sàng đá tiêu chuẩn D300**			
58	C190	Sàng D300mm, 75mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
59	C187	Sàng D300mm, 60mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
60	C186	Sàng D300mm, 50mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
61	C184	Sàng D300mm, 40mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
62	C181	Sàng D300mm, 30mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	

63	C179	Sàng D300mm, 25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
64	C177	Sàng D300mm, 20mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
65	C174	Sàng D300mm, 15mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
66	C170	Sàng D300mm, 10mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
67	C163	Sàng D300mm, 5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
68	C158	Sàng D300mm, 3mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
69	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
		Bộ sàng cát tiêu chuẩn D300			
70	C170	Sàng D300mm, 10mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
71	C163	Sàng D300mm, 5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
72	C157	Sàng D300mm, 2,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
73	C150	Sàng D300mm, 1,25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
74	C143	Sàng D300mm, 0,63mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
75	C137	Sàng D300mm, 0,315mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
76	C129	Sàng D300mm, 0,14mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
77	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
		Bộ sàng cốt liệu bê tông nhựa D300			
78	C183	Sàng D300mm, 37,5 mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
79	C179	Sàng D300mm, 25mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
80	C177	Sàng D300mm, 20mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
81	C176	Sàng D300mm, 19mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
82	C172	Sàng D300mm, 12,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
83	C169	Sàng D300mm, 9,5mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
84	C162	Sàng D300mm, 4,75mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
85	C156	Sàng D300mm, 2,36mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
86	C149	Sàng D300mm, 1,18mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	

87	C142	Sàng D300mm, 0,6mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
88	C136	Sàng D300mm, 0,3mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
89	C130	Sàng D300mm, 0,15mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
90	C124	Sàng D300mm, 0,075mm Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
91	C191	Đáy + Nắp cho sàng D300 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
92	C197	THƯỚC KẸP CẢI TIẾN TỶ LỆ 1:3 Dùng để đo xác định hàm lượng hạt thoi dẹt (hạt dài dẹt) trong cốt liệu lớn. Tỷ lệ thước 1:3 Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
93	C198	BỘ DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH GÓC NGHỈ TỰ NHIÊN CỦA CÁT Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
D		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM ĐẤT, ĐỊA CHẤT**			
94	D101	MÁY NÉN CBR/MARSHALL 50KN Xuất xứ: Việt Nam - Kèm theo piston xuyên, gá đỡ đồng hồ so; bộ gá ép 2 nửa (chưa kèm Cung lực)	1	Bộ	
95	D105	KHUÔN CBR Xuất xứ: Việt Nam	3	Bộ	
96	D109	LOADCELL VÀ ĐẦU ĐỌC LỰC Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	
97	D113	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH GIỚI HẠN CHẢY CASAGRANDER Xuất xứ: Việt Nam Dụng cụ bao gồm bộ đếm số lần rơi của cốc mẫu có thể chỉnh về zero, Dụng cụ khía rãnh, dao trộn, bát trộn.	1	Bộ	
98	D115	CỐI PROCTOR TIÊU CHUẨN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
99	D116	CỐI PROCTOR CẢI TIẾN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
100	D117	CHÀY PROCTOR TIÊU CHUẨN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
101	D118	CHÀY PROCTOR CẢI TIẾN Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
102	D136	BỘ BENTONITE Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	
103	D147	THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM THẤM CỦA ĐẤT, CÁT theo tiêu chuẩn ASTM D2434-68 Bao gồm: Khung chính, bộ thấm nước, bảng cột nước, bình đựng nước, dây dẫn nước và phụ kiện kèm theo.	1	Bộ	
N		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM NHỰA ĐƯỜNG, BI TUM**			

104	N102	THIẾT BỊ GIÃN DÀI NHỰA Xuất xứ: Trung Quốc Model: SY - 1,5 (Chưa kèm khuôn số 8)	1	Cái	
105	N106	THIẾT BỊ KIM LÚN NHỰA TỰ ĐỘNG Xuất xứ: Trung Quốc Model: DF-6 / IV-2000	1	Bộ	
106	N108	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH ĐIỂM NHIỆT ĐỘ HÓA MỀM NHỰA ĐƯỜNG ĐIỆN TỬ Model: DF-10 / LD-2000 Xuất xứ: Trung Quốc	1	Bộ	
107	N113	THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH ĐIỂM BẮT LỬA (Bốc cháy nhựa đường) Model: SYD / SLD-3536 Xuất xứ: Trung Quốc (Chưa bao gồm bình ga và van ga).	1	Bộ	
A		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM BÊ TÔNG NHỰA**			
108	A105	MÁY LY TÂM TÁCH NHỰA Khả năng tối đa: 3000g Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
109	A120	BỘ CHÀY ĐẦM MARSHALL BẰNG TAY CÓ ĐẾ ĐẦM Xuất xứ: Việt Nam	1	Bộ	
110	A111	THÂN KHUÔN MARSHALL Xuất xứ: Việt Nam	1	Cái	
111	A122	BỂ ỔN NHIỆT MARSHALL Xuất xứ: Trung Quốc Loại 6 mẫu một lần Hiển thị điện tử, cài đặt nhiệt độ	1	Cái	
112	A124	BỘ DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH KHỐI LƯỢNG RIÊNG BÊ TÔNG NHỰA Bao gồm: Bơm chân không, Bình tam giác cổ rộng có nắp đậy kín và có vòi nối hút chân không, ống cao su 1m, Đồng hồ áp, Van đồng làm khớp nối cho máy hút chân không	1	Bộ	
W		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM NƯỚC**			
113	W101	MÁY ĐO PH CẦM TAY HI8424 Hãng sản xuất: Hanna - Romani Model: HI8424 Cung cấp gồm: Máy chính, dầu dò HI1230B, dầu dò HI7662, gói dung dịch nhỏ: HI70007; HI70004; HI700601) Pin máy, HDSD và hộp đựng máy.	1	Bộ	
114	W102	THIẾT BỊ KIỂM TRA CHLORIDE CẦM TAY Hãng sản xuất: Hanna Model: HI 96753 Cung cấp gồm: Máy chính; 2 cuvet với nắp đậy; Pin 9V và hướng dẫn sử dụng	1	Lần	

115	W102-1	Thuốc thử Cloride Hanna (100 lần) Hãng sản xuất: Hanna Model: HI93753-01 Xuất xứ : Romania Thuốc Thử Cloride Cho máy đo HI96753 Dạng: chai Số lượng: 100 lần thử	1	Bình	
116	W102-2	Cuvet chuẩn Hãng sản xuất: Hanna Model: HI96753-11 Xuất xứ : Romania Cuvet chuẩn cho máy đo HI96753	1	Cái	
117	W103	THIẾT BỊ KIỂM TRA SULFATE CẦM TAY Hãng sản xuất: Hanna Model: HI96751 Cung cấp gồm: Máy chính; 2 cuvet với nắp đậy; Pin 9V và hướng dẫn sử dụng	1	Cái	
118	W103-1	Thuốc thử Sulphat Hanna (100 lần) Hãng sản xuất: Hanna Model: HI93751-01 Xuất xứ : Romania Thuốc Thử Sulphat Cho máy đo HI96751 Dạng: chai Số lượng: 100 lần thử	1	Bình	
119	W103-2	Cuvet chuẩn Hãng sản xuất: Hanna Model: HI96751-11 Xuất xứ : Romania Cuvet chuẩn cho máy đo HI96751	1	Cái	
S		**THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM DÙNG CHUNG**			
120	S107	LÒ NUNG 1000°C; Model: 4-10 Xuất xứ: Trung Quốc Nhiệt độ tối đa: 1000°C	1	Cái	
121	S137	BÌNH KHỐI LƯỢNG RIÊNG 1000ml (Bình tam giác cổ rộng) Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
122	S138	BÌNH KHỐI LƯỢNG RIÊNG 2000ml (Bình tam giác cổ rộng) Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
123	S146	BÌNH ĐỊNH MỨC CỔ DÀI 100ml, không nắp Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
124	S147	BÌNH ĐỊNH MỨC CỔ DÀI 250ml, không nắp Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
125	S148	BÌNH ĐỊNH MỨC CỔ DÀI 500ml, không nắp Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
126	S235	BÌNH HÚT ẨM D300 bằng thủy tinh dày. Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	
127	S151	BÌNH HÚT CHÂN KHÔNG D240mm, thủy tinh Xuất xứ: Trung Quốc	1	Cái	

128	S241	BỘ NHIỆT KẾ ĐIỆN TỬ (Dụng cụ đo nhiệt độ tiếp xúc) Hãng sản xuất: Temars Xuất xứ: Đài Loan Thông số kỹ thuật Thang đo: -50~300C, Hiển thị màn hình LCD. Lựa chọn nhiệt độ: C/F Bộ bao gồm: máy chính và đầu dò nhiệt độ	1	Bộ	
129	S274	CÂN PHÂN TÍCH 210g ± 0.0001g - SINKO Xuất xứ: Đài Loan Khả năng cân: 210Kg ± 000.1g Cấp chính xác: II	1	Cái	
130	S274	CÂN ĐIỆN TỬ 30Kg ± 1g - SINKO Xuất xứ: Đài Loan Khả năng cân: 30Kg ± 1g	1	Cái	

Điều 2: Tình trạng hàng hóa, Hướng dẫn sử dụng và Nghiệm thu thiết bị.

- Tình trạng thiết bị: Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và đúng chủng loại.

- Bên B đã bàn giao, Bên A đã nhận đủ và đúng chủng loại số vật tư thiết bị trên theo đúng nội dung HĐKT trên

- Thiết bị đã được kiểm tra, chạy thử, hoạt động tốt khi bàn giao.

- Bên A đã được bên B hướng dẫn sử dụng, lắp đặt, vận hành, bảo trì.

- Bên A đồng ý nhận và nghiệm thu đạt yêu cầu toàn bộ thiết bị do bên B bàn giao.

- Biên bản bàn giao được lập thành 04 bản, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN-XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH M.S.D.N: 3502422723 C.T.T.N.H.H TP.BÀ RỊA T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN M.S.D.N: 0313393969-C.T.T.N.H.H QUẬN 12-T.P HỒ CHÍ MINH GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Minh
Trương Ngọc Dương Thu	

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN
Mã số thuế: **0 3 1 3 3 9 3 9 6 9**
Địa chỉ: 202 Nguyễn Duy Cung, Phường 12, Quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 08 66 86 1323 - Hotline: 0901 339 881
Email: info@lienquan.vn - Website: www.lienquan.vn
Số tài khoản: 114 000 155 806 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi Nhánh 9 - TP. HCM

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số : **01GTKT3/001**
Ký hiệu : **LQ/17P**
Số : 0000453

Liên 2: Giao cho người mua

Ngày 05 tháng 10 năm 2020

Họ tên người mua hàng :
Tên đơn vị : Công Ty TNHH Tư Vấn - Xây Dựng An phước Thịnh
Mã số thuế : 3502 422 723
Địa chỉ : Số 449 Tỉnh lộ 44A, KP7, P. Long Toàn, TP. Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu
Hình thức thanh toán : TM - CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
01	Thiết bị Thí nghiệm Theo Hợp đồng Kinh tế số LQ19-039 ngày 03/10/2020	Lô	01	476 990 000	476 990 000

Cộng tiền hàng : 476 990 000

Thuế suất GTGT : 10 % Tiền thuế GTGT : 47 699 000

Tổng cộng tiền thanh toán : 524 689 000

Số tiền viết bằng chữ : Năm Trăm hai mươi bốn Triệu sáu Trăm Tám mươi chín ngàn đồng

Người mua hàng	Người bán hàng	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ, tên)	*(Ký, ghi rõ họ, tên)*	*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)*

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Minh

Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn

In tại Công Ty TNHH In Tân Thành Thịnh - MST: 0311190096 - ĐT: 08.3985.8888 - Hotline: 0909.54.8888

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN THIẾT BỊ

Số: 01/HĐMB/APT-HLP

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017

- Căn cứ vào Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2006

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu hai bên:

Hôm nay, ngày 12 tháng 03 năm 2025, hai bên chúng tôi gồm có:

Bên A: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN – XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH

Địa chỉ: Số 449, Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, phường Long Toàn, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Điện thoại: 0254.3716979 - Fax: 0254.3716979
Mã số thuế: 3502422723
Tài khoản: 6000201012641 tại Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn chi nhánh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Đại diện: Bà **Trương Ngọc Dương Thu** Chức vụ: Giám đốc

Bên B: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT

Địa chỉ: Số 51/4, đường số 5, Phường 16, Quận Gò Vấp, TP. HCM
Địa chỉ giao dịch: 16 Trần Văn Giáp, Phường Hiệp Tân, Quận Tân Phú, TP.HCM
Điện thoại: 0899 154677 E-mail: hlp@hlpe.com.vn
Tài khoản: 243 157 219 Ngân hàng Á Châu (ACB) - Chi Nhánh Phú Thọ TP. HCM
Mã số thuế: 0314 535 609
Đại diện: Ông **Trần Thành Phát** Chức vụ: Giám đốc

Đồng thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau :

Điều 1: Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán các thiết bị như sau:

TT	DANH MỤC & QUY CÁCH	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ (VND)	T. TIỀN Chưa VAT(VND)
1	**Máy kéo đa năng 100KN sử dụng máy tính** Xuất xứ: Trung Quốc Model: WDW-100 Cung cấp gồm: *- Máy chính với hệ thống điều khiển servo* *- Load cell* *- Ngàm kẹp dẹp (0-7mm)* *- Ngàm kẹp V (4-9mm)* *- Tấm nén* *- Máy tính cài phần mềm* *- Máy in* *** Mô tả chức năng của máy** **- Ứng dụng: ứng dụng chính của máy là kéo vải địa kỹ thuật (Ngàm kéo vải địa) và các ứng dụng khác có chức năng phù hợp với máy này**	Cái	01	103.000.000	103.000.000

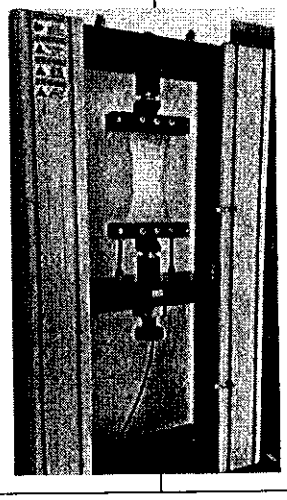

	- Máy kéo nén đa năng điều khiển bằng máy tính - Máy kiểu cơ điện (chạy bằng motor điện trượt trên trục vít) - Loại 2 cột - Khả năng gia tải: 100kN - Chính xác tải :1% - Thang đo: 2%-100% FS - Độ phân giải lực: 1/300000 - Độ phân giải chuyển vị: 0.01mm - Tốc độ thí nghiệm: 0.05mm/ phút - 500mm/ phút - Khoảng cách thử kéo: 650mm - Khoảng cách thử nén: 650mm - Khoảng cách 2 trụ máy: 450mm - Sử dụng phần mềm trên hệ điều hành Windows - Nguồn điện: 220V, 1ph, 50Hz - Kích thước: ~868 × 580 × 1837mm - Trọng lượng: ~ 400 kg			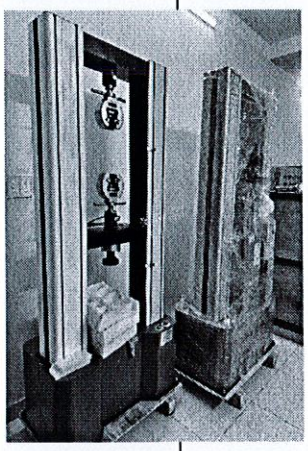	
2	**Gá thử vải không dệt** Xuất xứ: Việt Nam - Được sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM D 4595| TCVN 8485 - Dùng cho thí nghiệm kéo đứt và độ giãn dài của vải địa loại không dệt - Chiều rộng mẫu đến 200mm	Cái	01	6.000.000 	6.000.000
3	**Gá thử kéo vải dệt** Xuất xứ: Việt Nam - Loại ngàm cuốn, dùng kéo vải vệt - Chiều rộng mẫu đến 200mm - Kiểu quay tròn rất tiện lợi khi tháo lắp mẫu - Đặc biệt: kéo không bị trượt	Cái	01	7.000.000 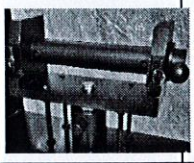	7.000.000
4	**Ngàm kéo giật** Xuất xứ: Việt Nam - Được sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM D 4632, TCVN 8871 - Dùng cho thí nghiệm kéo giật của vải địa loại không dệt - Chiều rộng 100mm	Cái	01	5.000.000 	5.000.000
5	**Gá thử cường độ xuyên CBR** Xuất xứ: Việt Nam - Được sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM D 6241| ISO 12236| TCVN 8871	Cái	01	4.500.000 	4.500.000
6	**Gá thử cường độ xuyên thủng thanh** Xuất xứ: Việt Nam - Được sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM D 4833| TCVN 8871	Cái	01	3.500.000 	3.500.000
7	**Dụng cụ đo độ dày vải địa** Xuất xứ:Việt Nam 	Cái	01	1.500.000	1.500.000
8	**Dụng cụ thử thấm đứng vải địa** Xuất xứ:Việt Nam - Theo TCVN, ASTM D4491 	Cái	01	5.500.000	5.500.000
	Tổng giá:				136.000.000
	VAT 10%				13.600.000
	Tổng cộng (có VAT):				**149.600.000**

Điều 2: Tổng giá trị hợp đồng

- Tổng trị giá hợp đồng là: **149.600.000 VNĐ** *(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi chín triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn).*
- Giá chưa bao gồm phí hiệu chuẩn thiết bị.
- Giá đã bao gồm các loại thuế, vận chuyển và bàn giao thiết bị tại : Số 449, Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, phường Long Toàn, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Điều 3: Chất lượng, quy cách thiết bị và bảo hành:

- Tất cả các thiết bị đều mới 100%, đúng yêu cầu về quy cách, chất lượng, số lượng, ký mã hiệu và tính năng kỹ thuật như trong danh mục và trong catalogue của nhà sản xuất.
- Thiết bị được bảo hành miễn phí 12 tháng cho những hư hỏng do lỗi vật liệu chế tạo hay lỗi trong quá trình chế tạo của nhà sản xuất. Các vật tư tiêu hao và dụng cụ hao mòn do sử dụng...không thuộc trách nhiệm bảo hành.
- Phụ kiện thay thế chính hiệu do hãng sản xuất cung cấp.
- Địa điểm bảo hành tại địa chỉ Bên A, trong trường hợp sự cố không khắc phục được tại Bên B thì sẽ gửi về hãng sản xuất. Bên B phải cung cấp đầy đủ thông tin về thời gian và tình trạng thực hiện bảo hành; khả năng cung ứng linh kiện, phụ kiện thay thế của hàng hóa cho bên A.
- Mọi chi phí có liên quan đến bảo hành do bên B chi trả.

Điều 4: Phương thức thanh toán và chứng từ thanh toán :

+ Thanh toán bằng chuyển khoản, được chia thành 2 đợt:

- Đợt 1: Bên A thanh toán 50% giá trị hợp đồng sau khi hợp đồng được ký giữa 2 Bên.
- Đợt 2: Bên A thanh toán 50% giá trị hợp đồng còn lại sau khi bên B bàn giao thiết bị cho Bên A cùng hóa đơn VAT.

Điều 5 : Phương thức giao nhận, lắp đặt và vận hành máy :

- Thời gian giao hàng: 01 ngày sau khi ký hợp đồng và nhận thanh toán lần 1 từ Bên A.
- Hàng hóa được giao trực tiếp tại: Số 449, Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, phường Long Toàn, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Bên A có trách nhiệm chuẩn bị nhân sự để tiếp nhận thiết bị.
- Bên B có trách nhiệm lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, vận hành thử máy cho Bên A và bàn giao các văn bản đi kèm theo máy.

Điều 6: Các điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đủ nội dung của hợp đồng.
- Trong trường hợp gặp phải những vấn đề khó khăn, hai bên sẽ gặp nhau thương lượng, giải quyết trên cơ sở hiểu biết, thông cảm và tôn trọng quyền lợi của nhau.
- Trường hợp không thỏa thuận được các tranh chấp phát sinh, hai bên nhất trí đưa vụ việc ra Tòa án Kinh tế TP.HCM phân xử.
- Phán quyết của tòa án là kết quả cuối cùng, chi phí do bên thua chi trả
- Mọi sự thay đổi phải được đồng ý bởi hai bên bằng văn bản chính thức. Không bên nào có quyền tự ý sửa chữa hoặc hủy bỏ hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 03 bản, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 01 bản có giá trị như nhau.
- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A ***Giám đốc*** **Trương Ngọc Dương Thu**	**ĐẠI DIỆN BÊN B** ***Giám đốc*** **Trần Thành Phát**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- *Căn cứ vào Hợp đồng mua bán thiết bị số:* 01/HĐMB/APT-HLP, *ký ngày 12 tháng 03 năm 2025 giữa Công ty TNHH Tư Vấn- Xây Dựng An Phước Thịnh với Công ty TNHH Thiết bị Hưng Lộc Phát.*
- *Căn cứ vào việc bàn giao thiết bị và kết quả thực hiện của Công ty TNHH Tư Vấn-Xây Dựng An Phước Thịnh.*

Hôm nay, ngày 19 tháng 03 năm 2025 tại *Công ty TNHH Tư Vấn-Xây Dựng An Phước Thịnh* , chúng tôi gồm:

Bên A: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN – XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH

Địa chỉ: Số 449, Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, phường Long Toàn, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Điện thoại: 0254.3716979 - Fax: 0254.3716979
Mã số thuế: 3502422723
Tài khoản: 6000201012641 tại Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn chi nhánh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Đại diện: Bà **Trương Ngọc Dương Thu** Chức vụ: Giám đốc

Bên B: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT

Địa chỉ: Số 51/4, Đường số 5, Phường 16, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 0899 154677 E-mail: hlp@hlpe.com.vn
Tài khoản: 243 157 219 Ngân hàng Á Châu (ACB) - Chi Nhánh Phú Thọ TP. HCM
Mã số thuế: 0314 535 609
Đại diện: Ông **Trần Thành Phát** Chức vụ: Giám đốc

Hai bên cùng thống nhất lập Biên bản nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng (sau đây gọi tắt là "**Biên bản**") đối với Hợp đồng mua bán thiết bị số: 01/HĐMB/APT-HLP với những điều khoản và điều kiện cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên B bàn giao cho bên A các thiết bị cụ thể như sau:

TT	DANH MỤC & QUY CÁCH	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ (VND)	T. TIỀN Chưa VAT(VND)
1	**Máy kéo đa năng 100KN sử dụng máy tính** Xuất xứ: Trung Quốc Model: WDW-100 Cung cấp gồm: *- Máy chính với hệ thống điều khiển servo* *- Load cell* *- Ngàm kẹp dẹp (0-7mm)* *- Ngàm kẹp V (4-9mm)* *- Tấm nén* *- Máy tính cài phần mềm* *- Máy in* *** Mô tả chức năng của máy**	Cái	01	103.000.000	103.000.000

	- Ứng dụng: ứng dụng chính của máy là kéo vải địa kỹ thuật (Ngàm kéo vải địa) và các ứng dụng khác có chức năng phù hợp với máy này - Máy kéo nén đa năng điều khiển bằng máy tính - Máy kiểu cơ điện (chạy bằng motor điện trượt trên trục vít) - Loại 2 cột - Khả năng gia tải: 100kN - Chính xác tải :1% - Thang đo: 2%-100% FS - Độ phân giải lực: 1/300000 - Độ phân giải chuyển vị: 0.01mm - Tốc độ thí nghiệm: 0.05mm/ phút - 500mm/ phút - Khoảng cách thử kéo: 650mm - Khoảng cách thử nén: 650mm - Khoảng cách 2 trụ máy: 450mm - Sử dụng phần mềm trên hệ điều hành Windows - Nguồn điện: 220V, 1ph, 50Hz - Kích thước: ~868 × 580 × 1837mm - Trọng lượng: ~ 400 kg				
2	**Gá thử vải không dệt** Xuất xứ: Việt Nam - Được sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM D 4595| TCVN 8485 - Dùng cho thí nghiệm kéo đứt và độ giãn dài của vải địa loại không dệt - Chiều rộng mẫu đến 200mm	Cái	01	6.000.000	6.000.000
3	**Gá thử kéo vải dệt** Xuất xứ: Việt Nam - Loại ngàm cuốn, dùng kéo vải vệt - Chiều rộng mẫu đến 200mm - Kiểu quay tròn rất tiện lợi khi tháo lắp mẫu - Đặc biệt: kéo không bị trượt	Cái	01	7.000.000	7.000.000
4	**Ngàm kéo giật** Xuất xứ: Việt Nam - Được sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM D 4632, TCVN 8871 - Dùng cho thí nghiệm kéo giật của vải địa loại không dệt - Chiều rộng 100mm	Cái	01	5.000.000	5.000.000
5	**Gá thử cường độ xuyên CBR** Xuất xứ: Việt Nam - Được sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM D 6241| ISO 12236| TCVN 8871	Cái	01	4.500.000	4.500.000
6	**Gá thử cường độ xuyên thủng thanh** Xuất xứ: Việt Nam - Được sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM D 4833| TCVN 8871	Cái	01	3.500.000	3.500.000
7	**Dụng cụ đo độ dày vải địa** Xuất xứ:Việt Nam	Cái	01	1.500.000	1.500.000
8	**Dụng cụ thử thấm đứng vải địa** Xuất xứ:Việt Nam - Theo TCVN, ASTM D4491	Cái	01	5.500.000	5.500.000
	Tổng giá:				136.000.000
	VAT 10%				13.600.000
	Tổng cộng (có VAT):				**149.600.000**

ĐIỀU 2: THỰC HIỆN

- Bên B đã hoàn tất các việc giao hàng, kiểm tra, số lượng, đặc tính kỹ thuật, hướng dẫn lắp đặt vận hành thiết bị cho người sử dụng, tất cả đều đáp ứng đúng và đầy đủ theo nội dung của Hợp đồng mua bán thiết bị số: 01/HĐMB/APT-HLP.
- Bên B đã bàn giao và Bên A đã nhận bàn giao tài liệu hướng dẫn kỹ thuật đối với thiết bị nêu tại Điều 1 của Biên bản này.

ĐIỀU 3: GIÁ TRỊ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Giá trị hợp đồng:
  + Tổng trị giá hợp đồng là: **149.600.000 VNĐ** *(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi chín triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn).* Giá đã bao gồm các loại thuế,vận chuyển và bàn giao thiết bị tại địa điểm của bên A.
- Nghĩa vụ thanh toán:
  + Bên A đã thanh toán lần 1 cho bên B với tổng số tiền: **75.000.000 VNĐ** *(Bằng chữ: Bảy mươi lăm triệu đồng chẵn).*
  + Số tiền còn lại Bên A phải thanh toán cho Bên B là: **74.600.000 VNĐ** (*Bằng chữ: Bảy mươi bốn triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn*).

ĐIỀU 4: KẾT LUẬN:

- Hàng hóa mới 100%, đúng về số lượng, chất lượng và quy cách theo Hợp đồng mua bán thiết bị số: 01/HĐMB/APT-HLP ký ngày 12 tháng 03 năm 2025
- Hai bên nhất trí nghiệm thu, đưa vào sử dụng và thanh lý Hợp đồng mua bán thiết bị số:01/HĐMB/APT-HLP
- Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng này là căn cứ để kết thúc Hợp đồng mua bán thiết bị số: 01/HĐMB/APT-HLP
- Bên A thanh toán toàn bộ số tiền còn lại là: **74.600.000 VNĐ** (*Bằng chữ: Bảy mươi bốn triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn*) cho Bên B sau khi nhận được hoá đơn thuế Giá trị gia tăng theo đúng hợp đồng giữa hai bên.
- Bên B có nghĩa vụ bảo hành thiết bị trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký kết Biên bản này.
- Bên A có trách nhiệm bảo quản, sử dụng thiết bị theo đúng hướng dẫn và chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm hư hỏng do lỗi của mình gây ra trong qua trình sử dụng.
- Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng này được lập thành 03 bản, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI ĐIỆN BÊN A *Giám đốc*	**ĐẠI DIỆN BÊN B** *Giám đốc*
M.S.D.N: 3502422723 C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH TƯ VẤN-XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH TP.BÀ RỊA T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU	M.S.D.N:0314535609-C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT Q.GÒ VẤP-T.P HỒ CHÍ MINH
Trương Ngọc Dương Thu	**Trần Thành Phát**

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT

Mã số thuế *(Tax Code)*: **0 3 1 4 5 3 5 6 0 9**
Địa chỉ *(Address)*: 51/4 Đường Số 5, Phường 16, Quận Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh, VN
Điện thoại *(Tel)*: 0983983149
Số tài khoản *(Account No.)*: 243 157 219 tại Ngân hàng Á Châu (ACB) - CN Phú Thọ TP.HCM

Mã của Cơ quan thuế: **001ABE5DB45CD1437A9175D718B38A7E35**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ngày *(day)* **03** tháng *(month)* **04** năm *(year)* **2025**

Mẫu số - Ký hiệu *(Serial No.)*: **1C25TLP**
Số *(Invoice No.)*: **00000017**

Người mua *(Buyer)*:
Đơn vị *(Company name)*: **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH**
Mã số thuế *(Tax Code)*: **3502422723**
Địa chỉ *(Address)*: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 4, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản
Số tài khoản *(Account No.)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit Price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Máy kéo đa năng 100KN sử dụng máy tính,model: WDW-100,Trung Quốc	cái	1	103.000.000	103.000.000
2	Gá thử vải không dệt,Việt Nam	cái	1	6.000.000	6.000.000
3	Gá thử kéo vải dệt,Việt Nam	cái	1	7.000.000	7.000.000
4	Ngàm kéo giật,Việt Nam	cái	1	5.000.000	5.000.000
5	Gá thử cường độ xuyên CBR,Việt Nam	cái	1	4.500.000	4.500.000
6	Gá thử cường độ xuyên thủng thanh,Việt Nam	cái	1	3.500.000	3.500.000
7	Dụng cụ đo độ dày vải địa,Việt Nam	cái	1	1.500.000	1.500.000
8	Dụng cụ thử thấm đứng vải địa	cái	1	5.500.000	5.500.000

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Giải pháp Hóa đơn Điện tử được cung cấp bởi **Công ty Cổ phần Bkav** - MST 0101360697 - ĐT 1900 545414 - **http://ehoadon.vn**
Hóa đơn Điện tử (HĐĐT) được tra cứu trực tuyến tại **http://tracuu.ehoadon.vn**. Mã tra cứu HĐĐT này: **NGP2RCVNR5C**

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT

Mã số thuế *(Tax Code)*: **0 3 1 4 5 3 5 6 0 9**
Địa chỉ *(Address)*: 51/4 Đường Số 5, Phường 16, Quận Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh, VN
Điện thoại *(Tel)*: 0983983149
Số tài khoản *(Account No.)*: 243 157 219 tại Ngân hàng Á Châu (ACB) - CN Phú Thọ TP.HCM

Mã của Cơ quan thuế: **001ABE5DB45CD1437A9175D718B38A7E35**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ngày *(day)* **03** tháng *(month)* **04** năm *(year)* **2025**

Mẫu số - Ký hiệu *(Serial No.)*: **1C25TLP**
Số *(Invoice No.)*: **00000017**

[Tiep theo trang truoc - Trang 2/2]

Người mua *(Buyer)*:
Đơn vị *(Company name)*: **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH**
Mã số thuế *(Tax Code)*: **3502422723**
Địa chỉ *(Address)*: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 4, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản
Số tài khoản *(Account No.)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit Price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
				Cộng tiền hàng *(Sub total)*:	**136.000.000**
Thuế suất GTGT *(Tax rate)*: **10%**				Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:	**13.600.000**
				Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:	**149.600.000**

Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: **Một trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn./.**

Người mua hàng *(Buyer)*

Người bán hàng *(Seller)*

Đã được ký điện tử bởi
(Signed digitally by)
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT
Ngày: 03/04/2025

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN THIẾT BỊ

Số: 02/HĐMB/APT-HLP

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017

- Căn cứ vào Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2006

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu hai bên:

Hôm nay, ngày 05 tháng 08 năm 2025, hai bên chúng tôi gồm có:

Bên A: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN – XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH

Địa chỉ: Số 449, Tỉnh lộ 44A, khu phố 4, Phường Bà Rịa, TP. HCM
Điện thoại: 0254.3716979 - Fax: 0254.3716979
Mã số thuế: 3502422723
Tài khoản: 6000201012641 tại Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn chi nhánh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Đại diện: Bà **Trương Ngọc Dương Thu** Chức vụ: Giám đốc

Bên B: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT

Địa chỉ: Số 51/4, đường số 5, Phường An Hội Đông, TP. HCM
Địa chỉ giao dịch: 16 Trần Văn Giáp, Phường Phú Thạnh , TP.HCM
Điện thoại: 0899 154677 E-mail: hlp@hlpe.com.vn
Tài khoản: 243 157 219 Ngân hàng Á Châu (ACB) - Chi Nhánh Phú Thọ TP. HCM
Mã số thuế: 0314 535 609
Đại diện: Ông **Trần Thành Phát** Chức vụ: Giám đốc

Đồng thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau :

Điều 1: Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán các thiết bị như sau:

TT	DANH MỤC & QUY CÁCH	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ (VND)	T. TIỀN Chưa VAT(VND)
1	**Bình Le Chatelier** Xuất xứ: Trung Quốc. - Bình tỉ trọng Le Chatelier bằng thủy tinh, dùng xác định tỉ trọng của xi măng. - Dung tích 250ml.	Cái	01	200.000	200.000
2	**Cân điện tử 30kg** Hiệu: VIBRA- Nhật Xuất xứ : Trung Quốc Model: HAW-30 - Khả năng cân 30kg/ 1g - Mức cân nhỏ nhất 20g - Màn hình hiển thị số LCD đèn nền màu xanh - Vỏ nhựa ABS, đĩa cân inox 290x230mm - Nguồn cấp pin sạc (220VAC, 1pha, 50Hz)	Cái	01	2.500.000	2.500.000
3	**Giấy lọc xanh F11**	Hộp	01	200.000	200.000

	Xuất xứ: Trung Quốc - Giấy lọc định lượng không tro loại chảy chậm để thí nghiệm hàm lượng clorua				
4	**Bát sứ (Cốc nung) 500ml** Xuất xứ: Trung Quốc	Cái	01	120.000	120.000
5	**Sàng D300mm** Xuất xứ: Trung Quốc. - Sàng đường kính 300mm x cao 50mm, khung và lưới bằng thép, lỗ vuông, lỗ mở (mm): 0.08; 0.09; 0.425, 1.7; 16; 80; 90; 100mm	Cái	08	200.000 	1.600.000
6	**Bàn dằn mẫu xi măng** Xuất xứ: Trung Quốc Model : ZS-15 *Cung cấp gồm:* *- Máy chính* *- Bộ điều khiển* *- Gá đè khuôn* **Mô tả tính năng của máy:** - Bàn dằn mẫu xi măng Jolting, phù hợp tiêu chuẩn ISO 679 - Đầu bàn dằn: 20±0.5kg - Độ rơi 15±0.3mm. - Tần số rung 60 chu kỳ / 1phút. - Khoảng cách giữa bàn mẫu và trục quay 800mm. - Nguồn điện 220V, 50Hz. - Kích thước: 1010x300x460mm - Nặng ~65kg.	Cái	01	10.000.000 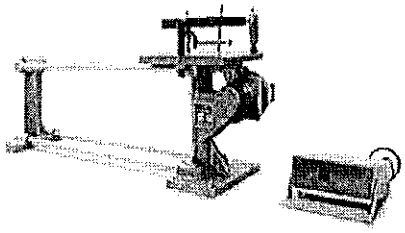	10.000.000
7	**Khuôn Chatelier** Xuất xứ: Trung Quốc.	Cái	06	140.000	840.000
8	**Bể điều nhiệt Le Chatelier** Xuất xứ : Trung Quốc Model : FZ-31A - Bể điều nhiệt cho mẫu xi măng Le Chatelier tiêu chuẩn. - Dung tích 31 lít. - Tăng nhiệt đến điểm sôi trong 30 phút, giữ nhiệt tại điểm sôi trong 3 giờ. - Nguồn điện: 220VAC, 1pha, 50Hz, 4kW	Cái	01	2.900.000 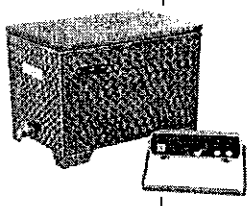	2.900.000
9	**Lò nung** Xuất xứ : Trung Quốc Mode: SX2-5-12 Loại chất lượng tốt - Nhiệt độ gia nhiệt max: 1200°C - Lò nung nhiệt độ lòng bằng gạch - Kích thước trong: 300x200x120mm (7.2 Lít) - Kích thước ngoài: 630x480x550mm - Điện áp: 220 VAC, 1 pha, 50Hz, 4kW	Cái	01	8.700.000 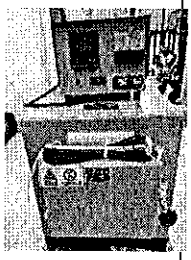	8.700.000
10	**Bát sứ 150ml** Xuất xứ : Trung Quốc	Cái	01	100.000	100.000
11	**Cân phân tích 220g/0.0001g** Hãng Ohaus – Mỹ Model: PR224/E - Màn hình hiển thị LCD - Có lồng che gió - Khả năng cân: 220g/0.0001g - Kích thước đĩa cân Φ90mm	Cái	01	18.000.000 	18.000.000

	- Nguồn cấp: Adapter sạc 220 to 12V				
12	**Đồng hồ đo độ cứng** Type A Xuất xứ: Trung Quốc Chức năng: đo những vật liệu có tính đàn hồi cao như nhựa , cao su.. Dải đo: 0~100HA Có thể đo: 10~90HA strocke: 2.5mm Tip dimension: SR 0.1mm Khối lượng: 0.2kg	Cái	01	1.800.000 	1.800.000
13	**Bình phản ứng kiềm silic** Xuất xứ: Việt Nam - Phù hợp TCVN 7572-14 : 2006	Cái	01	1.500.000 	1.500.000
14	**Chén sứ (Cốc nung) 100ml** Xuất xứ : Trung Quốc Loại có nắp đậy	Cái	01	70.000	70.000
15	**Bộ thí nghiệm đương lượng cát (hệ số ES)** Xuất xứ: Trung Quốc Bộ gồm: - Máy lắc đương lượng cát S D-2 - 4 ông đong nhựa và phụ kiện đầy đủ **Thông số máy lắc:** Công suất: 130W Biên độ lắc: 203 mm Tốc độ lắc: 180 vòng/phút Trọng lượng: 20Kg	Bộ	01	13.500.000 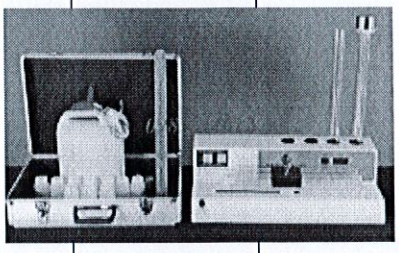	13.500.000
16	**Xi lanh nén dập đá Φ 75mm và Φ 150mm** Xuất xứ: Việt Nam. - Khuôn nén dập đá dăm Φ 75mm và Φ 150mm - Làm bằng thép dày. - Bao gồm : + khuôn trụ thép + Piston nén + Tấm đế.	Bộ	01	1.500.000 	1.500.000
17	**Côn thử độ sụt của cốt liệu** Xuất xứ: Việt Nam - Đường kính nhỏ 40mm, đường kính lớn 90mm, cao 75mm dày 1mm. **Cung cấp gồm**: - Côn - Que chọc (*theo tiêu chuẩn mới TCVN 7572-4: 2006*)	Cái	01	400.000 	400.000
18	**Bộ xác định khối lượng riêng bê tông nhựa** Xuất xứ: Việt Nam - 4 bình tam giác có nhánh - 1 đồng hồ chân không gắn trên bình tam giác - Bơm hút chân không với đồng hồ chân không	Bộ	01	5.000.000 	5.000.000
19	**Máy đo độ kéo dài nhựa** Xuất xứ: Trung Quốc. Model: SY-1.5	Cái	01	15.000.000	15.000.000

	Cung cấp gồm: - Máy chính - 03 Khuôn số tám ***/ Mô tả chức năng:** - Theo tiêu chuẩn TCVN 7496:2005 - Máy đo độ kéo dài nhựa dùng động cơ - Tốc độ kéo: 50mm/phút. - Có thể thử cùng lúc 3 mẫu. - Độ kéo dài tối đa:1500mm. - Nguồn điện: 220VAC, 1pha, 50Hz			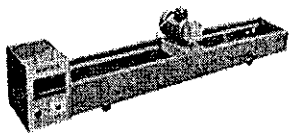	
20	**Máy thí nghiệm hóa mềm tự động** Xuất xứ: Trung Quốc Model: SYD-2806E Cung cấp gồm: - *Bếp gia nhiệt* - *Nhiệt kế* - *Gá đỡ mẫu* - *Vòng bi và bi* - *Cốc thủy tinh* *** Mô tả chức năng của thiết bị:** **Ứng dụng**: - Được sử dụng để thí nghiệm nhiệt độ hóa mềm của nhựa và cũng để xác định độ nhớt và khả năng chịu nhiệt của nhựa. - Phù hợp tiêu chuẩn ASTM D36; TCVN 7497:2005 **Thông số chính**: - Thang gia nhiệt độ: 0- 99° C - Thang đo nhiệt độ: 5- 90° C - Tốc độ gia nhiệt: (5±0.5°) C/phút. - Độ chính xác nhiệt độ đo: 0.2°C - Chức năng: auto (tự động) và manual (bằng tay) - Có khuấy từ - Kích thước ngoài: 340 x 230 x 340mm - Điện áp: 220VAC, 1 pha, 50Hz	Cái	01	8.000.000	8.000.000 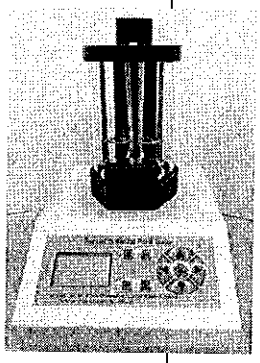
21	**Tủ sấy đo tổn thất nhựa** Xuất xứ:Trung Quốc Model: BM-82 - Theo tiêu chuẩn TCVN 7499:2005 - Tủ sấy đo tổn thất nhựa bên trong làm bằng inox - Hiển thị giá trị nhiệt độ liên tục bằng bộ điều khiển cảm ứng LCD - Thang đo: nhiệt độ phòng đến 200°C - Sauk hi sét nhiệt độ, thiết bị tự động điều khiển theo giá trị đặt 163°C Thông số chính: - Nhiệt độ làm việc: 163±0.5°C - Tốc độ quay: (5.5±1) vòng/ phút - Thời gian cho mỗi lần thí nghiệm: 5.25 giờ - Số lượng mẫu thí nghiệm: 4 - Kích thước lòng: 445x400x465mm - Điện áp: AC220V, 1 pha, 50Hz, 2.2kW - Nặng: ~ 106 kg	Cái	01	26.000.000	26.000.000 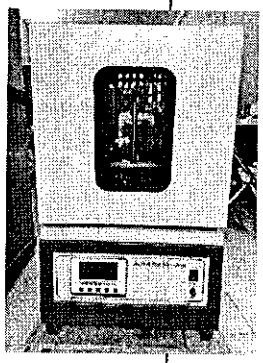
22	**Dụng cụ xác định hòa tan trong tricloetylen** Xuất xứ: Việt Nam - Theo tiêu chuẩn TCVN 7500:2023	cái	01	900.000	900.000

	- Cốc Gooch **có** lưới sợi thuỷ tinh dung tích 60ml - Bình lọc, có ống nhánh, dung tích 500 ml. - Bình tam giác (Erlenmeyer) 250 ml.				
23	**Bình tỷ trọng nhựa đường** Xuất xứ: Trung Quốc - Theo tiêu chuẩn TCVN 7501:2005 - Bình thủy tinh - Dung tích 24ml	Cái	01	150.000 	150.000
24	**Bàn dằn vữa xi măng** **(thử độ lưu động của vữa)** Xuất xứ: Việt Nam - Theo tiêu chuẩn TCVN 3121-3 - Bàn dằn với các các chức năng như sau: + Khối lượng phần động của bàn dằn là (4,2 ÷ 4,5) kg. + Phần động có cơ cấu điều chỉnh để có khả năng nâng lên, hạ xuống theo phương thẳng đứng là (10 ± 0,2) mm; + Khuôn côn có đáy lớn Φ(100 ± 0,5) mm, đáy nhỏ Φ(70 ± 0,5) mm, chiều cao khuôn (60 ± 0,5) mm, chiều dày thành côn không nhỏ hơn 2 mm. + Kèm theo chày bằng gỗ	Cái	01	2.200.000 	2.200.000
25	**Thiết bị thử độ thấm nước của gạch** Xuất xứ: Việt Nam - Dùng cho gạch có kích cỡ: chiều dài <400mm, rộng <280mm, chiều cao < 130mm - Ống đo nước có đường kính (35 ÷ 45) mm và có vạch chia đến 2 ml	Cái	01	2.000.000 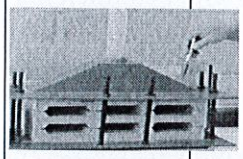	2.000.000
26	**Máy mài mòn gạch** **(TERRAZZO VÀ BÊ TÔNG TỰ CHÈN)** Xuất xứ: Việt Nam - Máy dùng xác định độ mài mòn và cường độ kháng mài mòn của gạch bê tông tự chèn 1500mm/vòng quay - Tốc độ vòng quay : 30 vòng/phút - Dùng cho mẫu vuông 70,7mm, kiểm tra 2 mẫu đồng thời - Nguồn điện: 220VAC, 1pha, 50Hz	Cái	01	22.000.000 	22.000.000
27	**Bộ dụng cụ xác định độ nhám mặt đường** Xuất xứ: Việt Nam. Dụng cụ đo độ nhám bằng phương pháp rắc cát Cung cấp gồm: - Ống đong bằng kim loại 25cm^3 - Bàn xoa - Thước lá 30mm.	Bộ	01	500.000 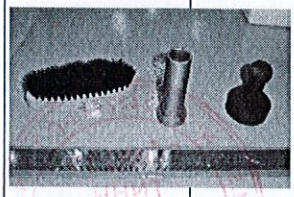	500.000
	Tổng giá:				145.680.000
	VAT 10%				14.568.000
	Tổng cộng (có VAT):				**160.248.000**

Điều 2: Tổng giá trị hợp đồng

- Tổng trị giá hợp đồng là: **160.248.000 VNĐ** *(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu, hai trăm bốn mươi tám ngàn đồng chẵn).*
- Giá chưa bao gồm phí hiệu chuẩn thiết bị.
- Giá đã bao gồm các loại thuế, vận chuyển và bàn giao thiết bị tại : Số 449, Tỉnh lộ 44A, khu phố 4, phường Bà Rịa, TP.HCM

Điều 3: **Chất lượng, quy cách thiết bị và bảo hành:**

- Tất cả các thiết bị đều mới 100%, đúng yêu cầu về quy cách, chất lượng, số lượng, ký mã hiệu và tính năng kỹ thuật như trong danh mục và trong catalogue của nhà sản xuất.
- Thiết bị được bảo hành miễn phí 12 tháng cho những hư hỏng do lỗi vật liệu chế tạo hay lỗi trong quá trình chế tạo của nhà sản xuất. Các vật tư tiêu hao và dụng cụ hao mòn do sử dụng...không thuộc trách nhiệm bảo hành.
- Phụ kiện thay thế chính hiệu do hãng sản xuất cung cấp.
- Địa điểm bảo hành tại địa chỉ Bên A, trong trường hợp sự cố không khắc phục được tại Bên B thì sẽ gửi về hãng sản xuất. Bên B phải cung cấp đầy đủ thông tin về thời gian và tình trạng thực hiện bảo hành; khả năng cung ứng linh kiện, phụ kiện thay thế của hàng hóa cho bên A.
- Mọi chi phí có liên quan đến bảo hành do bên B chi trả.

Điều 4: **Phương thức thanh toán và chứng từ thanh toán** :

+ Thanh toán bằng chuyển khoản, được chia thành 2 đợt:

- Đợt 1: Bên A thanh toán 50% giá trị hợp đồng sau khi hợp đồng được ký giữa 2 Bên.
- Đợt 2: Bên A thanh toán 50% giá trị hợp đồng còn lại sau 2 tháng kể từ khi bên B bàn giao thiết bị cho Bên A cùng hóa đơn VAT.

Điều 5 : **Phương thức giao nhận, lắp đặt và vận hành máy** :

- Thời gian giao hàng: 07 ngày sau khi ký hợp đồng và nhận thanh toán lần 1 từ Bên A.
- Hàng hóa được giao trực tiếp tại: Số 449, Tỉnh lộ 44A, khu phố 4, phường Bà Rịa, TP. HCM.
- Bên A có trách nhiệm chuẩn bị nhân sự để tiếp nhận thiết bị.
- Bên B có trách nhiệm lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, vận hành thử máy cho Bên A và bàn giao các văn bản đi kèm theo máy.

Điều 6: Các điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đủ nội dung của hợp đồng.
- Trong trường hợp gặp phải những vấn đề khó khăn, hai bên sẽ gặp nhau thương lượng, giải quyết trên cơ sở hiểu biết, thông cảm và tôn trọng quyền lợi của nhau.
- Trường hợp không thỏa thuận được các tranh chấp phát sinh, hai bên nhất trí đưa vụ việc ra Tòa án Kinh tế TP.HCM phân xử.
- Phán quyết của tòa án là kết quả cuối cùng, chi phí do bên thua chi trả
- Mọi sự thay đổi phải được đồng ý bởi hai bên bằng văn bản chính thức. Không bên nào có quyền tự ý sửa chữa hoặc hủy bỏ hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 03 bản, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 01 bản có giá trị như nhau.
- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI ĐIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
Giám đốc	***Giám đốc***
Trương Ngọc Dương Thu	**Trần Thành Phát**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------oo0oo----------

BIÊN BẢN BÀN GIAO

Hôm nay, ngày 11 tháng 08 năm 2025, chúng tôi gồm có:

Bên A: : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN – XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH
Địa chỉ: Số 449, Tỉnh lộ 44A, khu phố 4, Phường Bà Rịa, TP. HCM
Điện thoại: 0254.3716979 - Fax: 0254.3716979

Đại diện: …….. Chức vụ: ……..

Bên B : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT
Địa chỉ: Số 51/4, đường số 5, Phường An Hội Đông, TP. HCM
Địa chỉ giao dịch: 16 Trần Văn Giáp, Phường Phú Thạnh , TP.HCM
Điện thoại: 0899 154677

Đại diện: Trần Thành Phát Chức vụ: Giám Đốc

- Bên B bàn giao cho Bên A thiết bị thí nghiệm thuộc hợp đồng số: 02/HĐMB/APT-HLP với chi tiết như sau :

TT	DANH MỤC & QUY CÁCH	ĐVT	SL	GHI CHÚ
1	**Bình Le Chatelier** Xuất xứ: Trung Quốc. - Bình tỉ trọng Le Chatelier bằng thủy tinh, dùng xác định tỉ trọng của xi măng. - Dung tích 250ml.	Cái	01	
2	**Cân điện tử 30kg** Hiệu: VIBRA- Nhật Xuất xứ : Trung Quốc Model: HAW-30 - Khả năng cân 30kg/ 1g - Mức cân nhỏ nhất 20g - Màn hình hiển thị số LCD đèn nền màu xanh - Vỏ nhựa ABS, đĩa cân inox 290x230mm - Nguồn cấp pin sạc (220VAC, 1pha, 50Hz)	Cái	01	Sn:BPS25053071 đã giao 7/8/25
3	**Giấy lọc xanh F11** Xuất xứ: Trung Quốc - Giấy lọc định lượng không tro loại chảy chậm để thí nghiệm hàm lượng clorua	Hộp	01	
4	**Bát sứ (Cốc nung) 500ml** Xuất xứ: Trung Quốc	Cái	01	
5	**Sàng D300mm** Xuất xứ: Trung Quốc. - Sàng đường kính 300mm x cao 50mm, khung và lưới bằng thép, lỗ vuông, lỗ mở (mm): 0.08; 0.09; 0.425, 1.7; 16; 80; 90; 100mm	Cái	08	
6	**Bàn dằn mẫu xi măng** Xuất xứ: Trung Quốc Model : ZS-15	Cái	01	Sn: 250312-2

	Cung cấp gồm: *- Máy chính* *- Bộ điều khiển* *- Gá đè khuôn* Mô tả tính năng của máy: - Bàn dằn mẫu xi măng Jolting, phù hợp tiêu chuẩn ISO 679 - Đầu bàn dằn: 20±0.5kg - Độ rơi 15±0.3mm. - Tần số rung 60 chu kỳ / 1phút. - Khoảng cách giữa bàn mẫu và trục quay 800mm. - Nguồn điện 220V, 50Hz. - Kích thước: 1010x300x460mm - Nặng ~65kg.			
7	**Khuôn Chatelier** Xuất xứ: Trung Quốc.	Cái	06	
8	**Bể điều nhiệt Le Chatelier** Xuất xứ : Trung Quốc Model : FZ-31A - Bể điều nhiệt cho mẫu xi măng Le Chatelier tiêu chuẩn. - Dung tích 31 lít. - Tăng nhiệt đến điểm sôi trong 30 phút, giữ nhiệt tại điểm sôi trong 3 giờ. - Nguồn điện: 220VAC, 1pha, 50Hz, 4kW	Cái	01	
9	**Lò nung** Xuất xứ : Trung Quốc Mode: SX2-5-12 Loại chất lượng tốt - Nhiệt độ gia nhiệt max: 1200°C - Lò nung nhiệt độ lòng bằng gạch - Kích thước trong: 300x200x120mm (7.2 Lít) - Kích thước ngoài: 630x480x550mm - Điện áp: 220 VAC, 1 pha, 50Hz, 4kW	Cái	01	
10	**Bát sứ 150ml** Xuất xứ : Trung Quốc	Cái	01	
11	**Cân phân tích 220g/0.0001g** Hãng Ohaus – Mỹ Model: PR224/E - Màn hình hiển thị LCD - Có lồng che gió - Khả năng cân: 220g/0.0001g - Kích thước đĩa cân Φ90mm - Nguồn cấp: Adapter sạc 220 to 12V	Cái	01	Sn:C449189312
12	Đồng hồ đo độ cứng Type A Xuất xứ: Trung Quốc Chức năng: đo những vật liệu có tính đàn hồi cao như nhựa , cao su.. Dải đo: 0~100HA Có thể đo: 10~90HA strocke: 2.5mm Tip dimension: SR 0.1mm Khối lượng: 0.2kg	Cái	01	
13	Bình phản ứng kiềm silic Xuất xứ: Việt Nam - Phù hợp TCVN 7572-14 : 2006	Cái	01	

14	**Chén sứ (Cốc nung) 100ml** Xuất xứ : Trung Quốc Loại có nắp đậy	Cái	01	
15	**Bộ thí nghiệm đương lượng cát (hệ số ES)** Xuất xứ: Trung Quốc Bộ gồm: - Máy lắc đương lượng cát S D-2 - 4 ông đong nhựa và phụ kiện đầy đủ Thông số máy lắc: Công suất: 130W Biên độ lắc: 203 mm Tốc độ lắc: 180 vòng/phút Trọng lượng: 20Kg	Bộ	01	
16	**Xi lanh nén dập đá Φ 75mm và Φ 150mm** Xuất xứ: Việt Nam. - Khuôn nén dập đá dăm Φ 75mm và Φ 150mm - Làm bằng thép dày. - Bao gồm : + khuôn trụ thép + Piston nén + Tấm đế.	Bộ	01	
17	**Côn thử độ sụt của cốt liệu** Xuất xứ: Việt Nam - Đường kính nhỏ 40mm, đường kính lớn 90mm, cao 75mm dày 1mm. Cung cấp gồm: - Côn - Que chọc (*theo tiêu chuẩn mới TCVN 7572-4: 2006*)	Cái	01	
18	**Bộ xác định khối lượng riêng bê tông nhựa** Xuất xứ: Việt Nam - 4 bình tam giác có nhánh - 1 đồng hồ chân không gắn trên bình tam giác - Bơm hút chân không với đồng hồ chân không	Bộ	01	
19	**Máy đo độ kéo dài nhựa** Xuất xứ: Trung Quốc. Model: SY-1.5 Cung cấp gồm: - Máy chính - 03 Khuôn số tám */ Mô tả chức năng**:** - Theo tiêu chuẩn TCVN 7496:2005 - Máy đo độ kéo dài nhựa dùng động cơ - Tốc độ kéo: 50mm/phút. - Có thể thử cùng lúc 3 mẫu. - Độ kéo dài tối đa:1500mm. - Nguồn điện: 220VAC, 1pha, 50Hz	Cái	01	
20	**Máy thí nghiệm hóa mềm tự động** Xuất xứ: Trung Quốc Model: SYD-2806E Cung cấp gồm: *- Bếp gia nhiệt* *- Nhiệt kế* *- Gá đỡ mẫu* *- Vòng bi và bi* *- Cốc thủy tinh*	Cái	01	Sn: 2023

	* Mô tả chức năng của thiết bị: Ứng dụng: - Được sử dụng để thí nghiệm nhiệt độ hóa mềm của nhựa và cũng để xác định độ nhớt và khả năng chịu nhiệt của nhựa. - Phù hợp tiêu chuẩn ASTM D36; TCVN 7497:2005 Thông số chính: - Thang gia nhiệt độ: 0- 99° C - Thang đo nhiệt độ: 5- 90° C - Tốc độ gia nhiệt: (5±0.5°) C/phút. - Độ chính xác nhiệt độ đo: 0.2°C - Chức năng: auto (tự động) và manual (bằng tay) - Có khuấy từ - Kích thước ngoài: 340 x 230 x 340mm - Điện áp: 220VAC, 1 pha, 50Hz			
21	**Tủ sấy đo tổn thất nhựa** Xuất xứ:Trung Quốc Model: BM-82 - Theo tiêu chuẩn TCVN 7499:2005 - Tủ sấy đo tổn thất nhựa bên trong làm bằng inox - Hiển thị giá trị nhiệt độ liên tục bằng bộ điều khiển cảm ứng LCD - Thang đo: nhiệt độ phòng đến 200°C - Sauk hi sét nhiệt độ, thiết bị tự động điều khiển theo giá trị đặt 163°C Thông số chính: - Nhiệt độ làm việc: 163±0.5°C - Tốc độ quay: (5.5±1) vòng/ phút - Thời gian cho mỗi lần thí nghiệm: 5.25 giờ - Số lượng mẫu thí nghiệm: 4 - Kích thước lòng: 445x400x465mm - Điện áp: AC220V, 1 pha, 50Hz, 2.2kW - Nặng: ~ 106 kg	Cái	01	Sn: 250501.
22	**Dụng cụ xác định hòa tan trong tricloetylen** Xuất xứ: Việt Nam - Theo tiêu chuẩn TCVN 7500:2023 - Cốc Gooch **có l**ưới sợi thuỷ tinh dung tích 60ml - Bình lọc, có ống nhánh, dung tích 500 ml. - Bình tam giác (Erlenmeyer) 250 ml.	cái	01	
23	**Bình tỷ trọng nhựa đường** Xuất xứ: Trung Quốc - Theo tiêu chuẩn TCVN 7501:2005 - Bình thủy tinh - Dung tích 24ml	Cái	01	
24	**Bàn dằn vữa xi măng** (thử độ lưu động của vữa) Xuất xứ: Việt Nam - Theo tiêu chuẩn TCVN 3121-3 - Bàn dằn với các các chức năng như sau: + Khối lượng phần động của bàn dằn là (4,2 ÷ 4,5) kg. + Phần động có cơ cấu điều chỉnh để có khả năng nâng lên, hạ xuống theo phương thẳng đứng là (10 ± 0,2) mm; + Khuôn côn có đáy lớn Φ(100 ± 0,5) mm, đáy nhỏ Φ(70 ± 0,5) mm, chiều cao khuôn (60 ± 0,5) mm, chiều dày thành côn không nhỏ hơn 2 mm.	Cái	01	

	+ Kèm theo chày bằng gỗ			
25	**Thiết bị thử độ thấm nước của gạch** Xuất xứ: Việt Nam - Dùng cho gạch có kích cỡ: chiều dài <400mm, rộng <280mm, chiều cao < 130mm - Ống đo nước có đường kính (35 ÷ 45) mm và có vạch chia đến 2 ml	Cái	01	
26	**Máy mài mòn gạch** (TERRAZZO VÀ BÊ TÔNG TỰ CHÈN) Xuất xứ: Việt Nam - Máy dùng xác định độ mài mòn và cường độ kháng mài mòn của gạch bê tông tự chèn 1500mm/vòng quay - Tốc độ vòng quay : 30 vòng/phút - Dùng cho mẫu vuông 70,7mm, kiểm tra 2 mẫu đồng thời - Nguồn điện: 220VAC, 1pha, 50Hz	Cái	01	
27	**Bộ dụng cụ xác định độ nhám mặt đường** Xuất xứ: Việt Nam. Dụng cụ đo độ nhám bằng phương pháp rắc cát Cung cấp gồm: - Ống đong bằng kim loại 25cm^3 - Bàn xoa - Thước lá 30mm.	Bộ	01	

- Biên bản này là cơ sở để 2 bên thực hiện việc thanh toán và các nhiệm vụ liên quan
- Hai bên thống nhất lập Biên bản bàn giao theo nội dung như trên và Biên bản Bàn giao được lập thành 02 bản giống nhau, mỗi bên giữ một bản có giá trị tương đương nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN-XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH M.S.D.N: 3502422723-C.T.T.N.H.H THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Trương Ngọc Dương Thu	Trần Thanh Phát

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT

Mã số thuế *(Tax Code)*: **0 3 1 4 5 3 5 6 0 9**
Địa chỉ *(Address)*: 51/4 Đường Số 5, Phường An Hội Đông,Tp Hồ Chí Minh, VN
Điện thoại *(Tel)*: 0983983149
Số tài khoản *(Account No.)*: 243 157 219 tại Ngân hàng Á Châu (ACB) - CN Phú Thọ TP.HCM

Mã của Cơ quan thuế: **00FD1FC4367CE146B6BA9C3AF0F75BAAA1**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ngày *(day)* **11** tháng *(month)* **08** năm *(year)* **2025**

Mẫu số - Ký hiệu *(Serial No.)*: **1C25TLP**
Số *(Invoice No.)*: **00000063**

Người mua *(Buyer)*:
Đơn vị *(Company name)*: **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH**
Mã số thuế *(Tax Code)*: **3502422723**
Địa chỉ *(Address)*: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 4, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản
Số tài khoản *(Account No.)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit Price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Bình Le Chatelier,Trung Quốc	Cái	1	200.000	200.000
2	Cân điện tử 30kg,model: HAW-30,Trung Quốc	Cái	1	2.500.000	2.500.000
3	Giấy lọc xanh F11,Trung Quốc	Hộp	1	200.000	200.000
4	Bát sứ (Cốc nung) 500ml,Trung Quốc	Cái	1	120.000	120.000
5	Sàng D300mm,Trung Quốc	Cái	8	200.000	1.600.000
6	Bàn dằn mẫu xi măng,model : ZS-15,Trung Quốc	Cái	1	10.000.000	10.000.000
7	Khuôn Chatelier,Trung Quốc	Cái	6	140.000	840.000
8	Bể điều nhiệt Le Chatelier,model:FZ-31A,Trung Quốc	Cái	1	2.900.000	2.900.000
9	Lò nung,model:SX2-5-12,Trung Quốc	Cái	1	8.700.000	8.700.000
10	Bát sứ 150ml,Trung Quốc	Cái	1	100.000	100.000
11	Cân phân tích 220g/0.0001g,model: PR224/E,Ohaus	Cái	1	18.000.000	18.000.000
12	Đồng hồ đo độ cứng Type A,Trung Quốc	Cái	1	1.800.000	1.800.000
13	Bình phản ứng kiềm silic,Việt Nam	Cái	1	1.500.000	1.500.000
14	Chén sứ (Cốc nung) 100ml,Trung Quốc	Cái	1	70.000	70.000
15	Bộ thí nghiệm đương lượng cát (hệ số ES),Trung Quốc	Bộ	1	13.500.000	13.500.000
16	Xi lanh nén dập đá Φ 75mm và Φ 150mm,Việt Nam	Bộ	1	1.500.000	1.500.000
17	Côn thử độ sụt của cốt liệu,Việt Nam	Cái	1	400.000	400.000

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Giải pháp Hóa đơn Điện tử được cung cấp bởi **Công ty Cổ phần Bkav** - MST 0101360697 - ĐT 1900 545414 - **http://ehoadon.vn**
Hóa đơn Điện tử (HĐĐT) được tra cứu trực tuyến tại **http://tracuu.ehoadon.vn**. Mã tra cứu HĐĐT này: **SK34IYPZD57**

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT

Mã số thuế *(Tax Code)*: **0 3 1 4 5 3 5 6 0 9**
Địa chỉ *(Address)*: 51/4 Đường Số 5, Phường An Hội Đông,Tp Hồ Chí Minh, VN
Điện thoại *(Tel)*: 0983983149
Số tài khoản *(Account No.)*: 243 157 219 tại Ngân hàng Á Châu (ACB) - CN Phú Thọ TP.HCM

Mã của Cơ quan thuế: **00FD1FC4367CE146B6BA9C3AF0F75BAAA1**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ngày *(day)* **11** tháng *(month)* **08** năm *(year)* **2025**

Mẫu số - Ký hiệu *(Serial No.)*: **1C25TLP**
Số *(Invoice No.)*: **00000063**

[Tiep theo trang truoc - Trang 2/3]

Người mua *(Buyer)*:
Đơn vị *(Company name)*: **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH**
Mã số thuế *(Tax Code)*: **3502422723**
Địa chỉ *(Address)*: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 4, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản
Số tài khoản *(Account No.)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit Price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
18	Bộ xác định khối lượng riêng bê tông nhựa,Việt Nam	Bộ	1	5.000.000	5.000.000
19	Máy đo độ kéo dài nhựa,model: SY-1.5,Trung Quốc	Cái	1	15.000.000	15.000.000
20	Máy thí nghiệm hóa mềm tự động,model: SYD-2806E,Trung Quốc	Cái	1	8.000.000	8.000.000
21	Tủ sấy đo tổn thất nhựa,model: BM-82,Trung Quốc	Cái	1	26.000.000	26.000.000
22	Dụng cụ xác định hòa tan trong tricloetylen,Việt Nam	Cái	1	900.000	900.000
23	Bình tỷ trọng nhựa đường,Trung Quốc	Cái	1	150.000	150.000
24	Bàn dằn vữa xi măng,Việt Nam	Cái	1	2.200.000	2.200.000
25	Thiết bị thử độ thấm nước của gạch,Việt Nam	Cái	1	2.000.000	2.000.000
26	Máy mài mòn gạch,Việt Nam	Cái	1	22.000.000	22.000.000
27	Bộ dụng cụ xác định độ nhám mặt đường,Việt Nam	Bộ	1	500.000	500.000

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Giải pháp Hóa đơn Điện tử được cung cấp bởi **Công ty Cổ phần Bkav** - MST 0101360697 - ĐT 1900 545414 - **http://ehoadon.vn**
Hóa đơn Điện tử (HĐĐT) được tra cứu trực tuyến tại **http://tracuu.ehoadon.vn**. Mã tra cứu HĐĐT này: **SK34IYPZD57**

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT

Mã số thuế *(Tax Code)*: **0 3 1 4 5 3 5 6 0 9**
Địa chỉ *(Address)*: 51/4 Đường Số 5, Phường An Hội Đông,Tp Hồ Chí Minh, VN
Điện thoại *(Tel)*: 0983983149
Số tài khoản *(Account No.)*: 243 157 219 tại Ngân hàng Á Châu (ACB) - CN Phú Thọ TP.HCM

Mã của Cơ quan thuế: **00FD1FC4367CE146B6BA9C3AF0F75BAAA1**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ngày *(day)* **11** tháng *(month)* **08** năm *(year)* **2025**

Mẫu số - Ký hiệu *(Serial No.)*: **1C25TLP**
Số *(Invoice No.)*: **00000063**

[Tiep theo trang truoc - Trang 3/3]

Người mua *(Buyer)*:
Đơn vị *(Company name)*: **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH**
Mã số thuế *(Tax Code)*: **3502422723**
Địa chỉ *(Address)*: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 4, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản
Số tài khoản *(Account No.)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit Price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
				Cộng tiền hàng *(Sub total)*:	**145.680.000**
Thuế suất GTGT *(Tax rate)*: **10%**				Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:	**14.568.000**
				Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:	**160.248.000**

Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: **Một trăm sáu mươi triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng chẵn./.**

Người mua hàng *(Buyer)*

Người bán hàng *(Seller)*

Đã được ký điện tử bởi
(Signed digitally by)
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HƯNG LỘC PHÁT
Ngày: 11/08/2025

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 01/22/HĐMB

(V/v: Mua máy móc thiết bị)

- *Căn cứ quy định tại* Bộ luật dân sự số 91/2015/QH2013 ngày 24 tháng 11 năm 2015 *và* Luật thương mại *số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005*
- *Căn cứ nhu cầu khả năng của các bên.*

Hôm nay, ngày 10 tháng 3 năm 2022. Tại văn phòng Công ty TNHH Phát Triển Cơ Khí Xây Dựng Châu Á

Hai bên gồm:

Bên A (Bên mua hàng): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH

Địa chỉ: 449 Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh BRVT

Mã số thuế: 3502422723

Đại diện: Bà Trương Ngọc Dương Thu. **Chức vụ:** Giám Đốc

Bên B (Bên bán): CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CHÂU Á

Địa chỉ: 422 Nguyễn Thị Thập, Phường Tân Quy, Q7, Thành Phố Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0316363641

Đại diện: Ông Đinh Xuân Được. **Chức vụ:** Giám Đốc

Sau khi bàn bạc, hai bên thống nhất ký hợp đồng này với nội dung như sau:

Điều 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

1.1. Theo đề nghị của bên A, bên B đồng ý bán cho bên A các thiết bị và đơn giá như sau:

Stt	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

1	Máy khoan địa chất XY-1. Model XY-1 và bộ dụng cụ thí nghiệm SPT (standard penetration test) Khả năng khoan sâu nhất: 100m Đường kính lỗ mở: 110mm Đường kính cần khoan: 42mm Phương pháp khoan: tăng tải bằng thuỷ lực. Cách di chuyển: tháo block hoặc bằng phương pháp tiện. Tốc độ trục chính: 142, 285, 570 (v/p)	Bộ	1	150.000.000	150.000.000
2	Máy thuỷ bình tự động TOPCON ATB4	Bộ	1	15.000.000	15.000.000
3	Máy toàn đạc điện tử NIKON DTM652	Bộ	1	140.000.000	140.000.000
4	Máy định vị toàn cầu (Global Positoning System) ACNOVO UFO 600PRO	Bộ	1	200.000.000	200.000.000
	TỔNG CỘNG				**505.000.000**

Đơn giá trên chưa bao gồm VAT: 8%

1.2. Địa điểm giao hàng: tại công ty bên A

Điều 2: GIAO HÀNG VÀ BẢO HÀNH

2.1 Thời gian giao hàng: 15 ngày tính từ ngày ký hợp đồng

2.2 Nếu bên B giao hàng chậm hơn thời hạn giao hàng quá 15 ngày thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng. Trong trường hợp này, bên B phải chịu một khoản tiền phạt do vi phạm hợp đồng là 50 triệu đồng.

2.3 Thời gian bảo hành kỹ thuật: 12 tháng kể từ ngày giao hàng. Địa điểm bảo hành: tại địa điểm trong tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu do bên A chỉ định.

Điều 3: THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC THANH TOÁN

Bên A sẽ thanh toán cho bên B như sau:

- Thanh toán ngay sau khi bên B giao máy, chạy thử và hai bên lập biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Nếu bên A thanh toán chậm thì phải chịu thêm lãi suất cho thời gian chậm thanh toán là 2%/tháng. Nhưng không vượt quá 3 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng

Điều 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

4.1. Tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp nguồn điện tại địa điểm lắp đặt máy để bên B hoàn thành công việc của mình.

4.2. Khi bên B thử máy, bên A phải đáp ứng các yêu cầu cần thiết thử máy.

4.3. Thanh toán tiền cho bên B theo đúng thỏa thuận.

4.4. Các quyền và nghĩa vụ khác của bên mua hàng theo quy định của pháp luật.

Điều5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

5.1. Bảo đảm cung cấp thiết bị đúng chất lượng và quy cách kỹ thuật như đã thỏa thuận và cam kết thiết bị bán cho bên A thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, kể cả vấn đề về bản quyền kiểu dáng, kỹ thuật.

5.2. Chịu trách nhiệm lắp ráp, chạy thử máy và bảo trì, bảo hành máy theo đúng thỏa thuận.

5.3. Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến thiết bị và hướng dẫn bên A cách sử dụng.

5.4. Các quyền và nghĩa vụ khác của bên bán hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

6.1. Mọi thay đổi, bổ sung nội dung hợp đồng này đều chỉ có giá trị khi được hai bên cùng nhau bàn bạc, trao đổi và đồng ý bằng văn bản.

6.2. Hai bên cam kết thực hiện đúng theo những điều đã thỏa thuận. Mọi tranh chấp liên quan đến việc thực hiện hợp đồng này nếu không tự giải quyết được sẽ đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6.3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành bốn (04) bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ hai (02) bản.

BÊN A	BÊN B
(ký tên, đóng dấu)	*(ký tên, đóng dấu)*
Trương Ngọc Dương Thu	ĐINH XUÂN ĐƯỢC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa, ngày 18 tháng 3 năm 2022

BIÊN BẢN SỐ: …… /BBNT

NGHIỆM THU MÁY MÓC THIẾT BỊ

Địa điểm : 449 TL 44A, KP 7, P. Long Tâm, Tp. Bà Rịa

1. Công việc nghiệm thu:……

2. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a) Đại diện bên mua: Công ty TNHH Tư Vấn – Xây Dựng An Phước Thịnh

- Ông: …….. - Chức vụ:……

b) Đại diện bên bán: Công ty TNHH Phát Triển Cơ Khí Xây Dựng Châu Á

- Ông: …….. - Chức vụ:……

3. Thời gian nghiệm thu:

- Bắt đầu: 14 giờ 00, ngày 18 tháng 03 năm 2022.
- Kết thúc: 15 giờ 20, ngày 18 tháng 03 năm 2022.

4. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a) Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu.

- Thông số kỹ thuật theo yêu cầu trong hợp đồng

- Hợp đồng xây dựng số 01/22/HĐMB ngày 10/3/2022 giữa Công ty TNHH Tư Vấn – Xây Dựng An Phước Thịnh và Công ty TNHH Phát Triển Cơ Khí Xây Dựng Châu Á

b) Về chất lượng máy móc:

- Thi công an toàn đảm bảo chất lượng đúng quy trình quy phạm, đạt yêu cầu .

Stt	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Đánh giá
1	Máy khoan địa chất XY-1. Model XY-1 và bộ dụng cụ thí nghiệm SPT (standard penetration test) Khả năng khoan sâu nhất: 100m Đường kính lỗ mở: 110mm Đường kính cần khoan: 42mm Phương pháp khoan: tăng tải bằng thuỷ lực. Cách di chuyển: tháo block hoặc bằng phương pháp tiện. Tốc độ trục chính: 142, 285, 570 (v/p)	Bộ	1	Đạt yêu cầu
2	Máy thuỷ bình tự động TOPCON ATB4	Bộ	1	Đạt yêu cầu
3	Máy toàn đạc điện tử NIKON DTM652	Bộ	1	Đạt yêu cầu
4	Máy định vị toàn cầu (Global Positoning System) ACNOVO UFO 600PRO	Bộ	1	Đạt yêu cầu

c) Các ý kiến khác (nếu có):……..

5. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu và đưa vào sử dụng

Các thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

ĐẠI DIỆN BÊN MUA	**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN**
Trương Ngọc Dương Thu	ĐINH XUÂN ĐƯỢC
……	……

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ký hiệu *(Serial)*: 1C22TXD

Số *(No.)*: **807**

Ngày *(Date)* 18 tháng *(month)* 03 năm *(year)* 2022

Đơn vị bán hàng *(Seller)*: **CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CHÂU Á**

Mã số thuế *(Tax code)*: **0316363641**

Địa chỉ *(Address)*: **422 Nguyễn Thị Thập, Phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị *(Company name)*: **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH**

Mã số thuế *(Tax code)*: **3502422723**

Địa chỉ *(Address)*: **449 Tỉnh lộ 44A, khu phố 7, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.**

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: **Chuyển khoản** Số tài khoản *(A/C No.)*:

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Name of goods, services)*	Đơn vị tính *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)
1	"Máy khoan địa chất XY-1. Model XY-1 và bộ dụng cụ thí nghiệm SPT (standard penetration test) Khả năng khoan sâu nhất:100m Đường kính lỗ mở: 110mm Đường kính cần khoan: 42mm Phương pháp khoan: tăng tải bằng thủy lực. Cách di chuyển:tháo block hoặc bằng phương tiện. Tốc độ trục chính: 142, 285, 570 (v/p) "	Bộ	1	150.000.000	150.000.000
2	Máy thủy bình tự động TOPCON ATB4	bộ	1	15.000.000	15.000.000
3	Máy toàn đạc điện tử NIKON DTM652	bộ	1	140.000.000	140.000.000
4	Máy định vị toàn cầu (Global positioning System) ACNOVO UFO 600PRO	bộ	1	200.000.000	200.000.000
				Cộng tiền hàng *(Sub total)*:	505.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: **8%**				Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:	40.400.000
				Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:	545.400.000

Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: **Năm trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng.**

Người mua hàng *(Buyer)*

Người bán hàng *(Seller)*

Signature Valid

Ký bởi: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CHÂU Á

Ký ngày: 18-03-2022

Mã của cơ quan thuế *(Tax authority code)*: **00F6C45631711449E0AE86A172C6907381**

Trang tra cứu: http://0316363641hd.easyinvoice.com.vn Mã tra cứu: X6R3X7R8354973727268136R813XRX

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: 1C25TVH

Ngày 06 tháng 08 năm 2025

Số: **00001777**

Mã CQT: 0001FDD080E0334689A88669E8EC3315A3

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT HOÀNG LONG

Mã số thuế: 0302915155

Địa chỉ: 25 BC1, Phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 02838655415

Số tài khoản: 007.1.00.097656.3 - NH Vietcombank - CN Hùng Vương - TP.HCM

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH

Mã số thuế: 3502422723

Địa chỉ: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 4, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

MSĐVCQHVNS:

Căn cước công dân:

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuế suất GTGT	Tiền thuế GTGT
1	Chai nắp vặn 100ml, TQ	Cái	10,000	17.000,00	170.000	8%	13.600
2	Buret 10ml, Đức	Cái	1,000	735.000,00	735.000	8%	58.800
3	Giá buret inox, VN	Cái	1,000	345.000,00	345.000	10%	34.500
4	Kep buret, TQ	Cái	1,000	198.000,00	198.000	10%	19.800
5	Cốc 250ml, TQ	Cái	5,000	24.000,00	120.000	8%	9.600
6	Pipet bầu 5 ml, Đức	Cái	2,000	110.000,00	220.000	8%	17.600
7	Pipet bầu 10ml, Đức	Cái	2,000	115.000,00	230.000	8%	18.400
8	Pipet bầu 25ml, Đức	Cái	2,000	175.000,00	350.000	8%	28.000
9	Pipet bầu 50ml, Đức	Cái	2,000	276.000,00	552.000	8%	44.160
10	Pipet bầu 100ml, Đức	Cái	2,000	295.000,00	590.000	8%	47.200
11	Pipet thẳng 5ml, Đức	Cái	2,000	65.000,00	130.000	8%	10.400
12	Pipet thẳng 10ml, Đức	Cái	2,000	69.000,00	138.000	8%	11.040
13	Pipet thẳng 25ml, Đức	Cái	2,000	108.000,00	216.000	8%	17.280
14	Pipet thẳng 50ml, Đức	Cái	2,000	145.000,00	290.000	8%	23.200
15	Pipet thẳng 100ml, TQ	Cái	2,000	65.000,00	130.000	8%	10.400
16	Hóa chất Sulfuric acid, TQ	Lít	0,500	100.000,00	50.000	8%	4.000
17	Hóa chất Potassium permanganate, VN	Kg	0,500	290.000,00	145.000	8%	11.600
18	Hóa chất Sodium oxalate, TQ	Kg	0,500	330.000,00	165.000	8%	13.200
19	Phễu lọc xốp 60 ml G4, TQ	Cái	1,000	145.000,00	145.000	8%	11.600
20	Hóa chất Methyl orange 25g/chai, TQ	Chai	1,000	145.000,00	145.000	8%	11.600
21	Hóa chất Hydrochloric acid, TQ	Lít	0,500	100.000,00	50.000	8%	4.000
22	Hóa chất Sodium hydroxide, TQ	Kg	0,500	76.000,00	38.000	8%	3.040
23	Hóa chất Silver nitrate 100g/chai, TQ	Chai	1,000	2.980.000,00	2.980.000	8%	238.400
24	Hóa chất Barium chloride, TQ	Kg	0,500	120.000,00	60.000	8%	4.800
25	Hóa chất Sodium chloride, TQ	Kg	0,500	120.000,00	60.000	8%	4.800
26	Giấy lọc xanh Ø110, TQ	Hộp	1,000	158.000,00	158.000	8%	12.640
27	Quả bóp cao su, TQ	Cái	2,000	35.000,00	70.000	8%	5.600

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuế suất GTGT	Tiền thuế GTGT

Tổng hợp	Thành tiền trước thuế GTGT	Tiền thuế GTGT	Cộng tiền thanh toán
Thuế suất 8%:	7.937.000	634.960	8.571.960
Thuế suất 10%:	543.000	54.300	597.300
Tổng cộng:	**8.480.000**	**689.260**	**9.169.260**
Số tiền viết bằng chữ: ***Chín triệu một trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm sáu mươi đồng chẵn.***			

Người mua hàng
(Chữ ký số (nếu có))

Người bán hàng
(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid
***Ký bởi*: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT HOÀNG LONG**
***Ký ngày*: 06/08/2025**

VI HO LO.Co

Tra cứu tại Website: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu - Mã tra cứu: **9VHEIR3Q79_W**

Phát hành bởi phần mềm MISA meInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN
Mã số thuế: **0 3 1 3 3 9 3 9 6 9**
Địa chỉ: 359 Đường TX 14, Khu Phố 2, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 66 86 1323 Hotline: 0988 577 001
Email: info@lienquan.vn Website: www.lienquan.vn
Số tài khoản: 114 000 155 806 Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- CN 9, TP.HCM
685 685 68 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)- Chi nhánh Nam Sài Gòn

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: **1C22TYY**
Số: **00000018**

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)
Ngày 28 tháng 02 năm 2022
Mã CQT: 003CD7D9779F5E4E189C605B9E3C020D36

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH
Mã số thuế: 3502422723
Địa chỉ: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Hình thức thanh toán: TM/CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Máy khoan lấy mẫu bê tông chạy xăng	Cái	1,00	24.000.000	24.000.000
2	Mũi (Lưỡi) Khoan 4 inch_HQ	Cái	1,00	2.200.000	2.200.000
3	Thân Mũi Khoan 4 inch_HQ	Cái	1,00	900.000	900.000
4	Đầu Nối Mũi Khoan 4 inch_HQ	Cái	1,00	900.000	900.000
5	Mũi Khoan Kim Cương 4 inch Mũi Liền_TQ	Cái	2,00	1.150.000	2.300.000
6	Khuôn Bê Tông Lập Phương 150mm Bằng Nhựa (Khuôn Vuông)	Cái	13,00	100.000	1.300.000
7	Khuôn Bê Tông Lập Phương 150mm Kép 3 Bằng Thép_VN	Cái	3,00	900.000	2.700.000
				Cộng tiền hàng:	**34.300.000**
Thuế suất GTGT:	**10 %**			Tiền thuế GTGT:	**3.430.000**
				Tổng tiền thanh toán :	**37.730.000**

Số tiền viết bằng chữ: ***Ba mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng chẵn.***

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ký bởi: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN
Ký ngày: 28/02/2022

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn: B9I3TLNP69M
Tra cứu tại Website: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu/

Phát hành bởi phần mềm MeInvoice.vn - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN
Mã số thuế: **0313393969**
Địa chỉ: 59/10 Đường TL37, Khu Phố 1, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 66 86 1323 Hotline: 0988 577 001
Email: info@lienquan.vn Website: www.lienquan.vn
Số tài khoản: 685 685 68 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)- Chi nhánh Nam Sài Gòn

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: **1C22TYY**
Số: **00000161**

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)
Ngày 31 tháng 12 năm 2022
Mã CQT: 00AF6A992546624E0685A47DA4BC00646A

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH
Mã số thuế: 3502422723
Địa chỉ: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Hình thức thanh toán: TM/CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Bột Capping Mẫu_VN	kg	15,00	40.000	600.000
2	Phễu Xác Định Độ Xốp Của Đá, Không Kèm Thùng Đong_VN	Cái	1,00	1.000.000	1.000.000
3	Phễu Xác Định Độ Xốp Của Cát, Không Kèm Thùng Đong_VN	Cái	1,00	600.000	600.000
4	Thùng Dung Trọng 1L (Hộc Đong)_VN	Cái	1,00	200.000	200.000
5	Thùng Dung Trọng 10L (Hộc Đong)_VN	Cái	1,00	500.000	500.000
6	Côn Thử độ Sụt Bê Tông N1 Bằng Inox	Bộ	1,00	1.250.000	1.250.000
7	Thiết Bi Xác Định Hàm Lượng Sét Của Đá (Bình Rửa Đá)_VN	Cái	1,00	1.000.000	1.000.000
8	Thiết Bị Xác Định Hàm Lượng Sét Của Cát (Bình Rửa Cát)	Cái	1,00	800.000	800.000
9	Khuôn Bê Tông Lập Phương 150mm Bằng Nhựa (Khuôn Vuông)	Cái	12,00	100.000	1.200.000
10	Kích 300 tấn	Cái	1,00	32.000.000	32.000.000
11	Đế Từ Bằng Nam Châm_TQ	Cái	4,00	450.000	1.800.000
12	Đồng Hồ So 50 x 0.01mm_TQ	Cái	4,00	1.800.000	7.200.000
13	Cảo C 4"	Cái	4,00	250.000	1.000.000

Phát hành bởi phần mềm MeInvoice.vn - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

Tiep theo trang truoc - trang 2/2

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN

Mã số thuế: **0313393969**

Địa chỉ: 59/10 Đường TL37, Khu Phố 1, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 66 86 1323 Hotline: 0988 577 001

Email: info@lienquan.vn Website: www.lienquan.vn

Số tài khoản: 685 685 68 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)- Chi nhánh Nam Sài Gòn

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: **1C22TYY**

Số: **00000161**

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã CQT: 00AF6A992546624E0685A47DA4BC00646A

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH

Mã số thuế: 3502422723

Địa chỉ: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 7, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
				Cộng tiền hàng:	49.150.000
Thuế suất GTGT:	10 %			Tiền thuế GTGT:	4.915.000
				Tổng tiền thanh toán :	54.065.000

Số tiền viết bằng chữ: ***Năm mươi bốn triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn.***

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ký bởi: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN

Ký ngày: 31/12/2022

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn: L0IZFK49K2Q

Tra cứu tại Website: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu/

Phát hành bởi phần mềm MeInvoice.vn - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN
Mã số thuế: **0313393969**
Địa chỉ: 59/10 Đường TL37, Khu Phố 1, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 66 86 1323 Hotline: 0988 577 001
Email: info@lienquan.vn Website: www.lienquan.vn
Số tài khoản: 685 685 68 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)- Chi nhánh Nam Sài Gòn

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: **1C24TLQ**
Số: **00000124**

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)
Ngày 26 tháng 9 năm 2024
Mã CQT: 007E6070E9DCD24224BE0828CFA6877EE2

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - XÂY DỰNG AN PHƯỚC THỊNH
Mã số thuế: 3502422723
Địa chỉ: Số 449 tỉnh lộ 44A, khu phố 4, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Hình thức thanh toán: TM/CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Máy đầm CBR/PROTOR tự động Model: CSK-VI	Bộ	1,00	24.500.000	24.500.000
2	Thiết bị xác định giới hạn chảy Casagrande, Hãng: Matest Italy	Bộ	1,00	12.100.000	12.100.000
3	Tỷ trọng kế 151H	Cái	1,00	1.500.000	1.500.000
4	Khuôn Bê Tông Lập Phương 150mm Bằng Nhựa (Khuôn Vuông)	Cái	15,00	100.000	1.500.000
				Cộng tiền hàng:	39.600.000
Thuế suất GTGT:	8 %			Tiền thuế GTGT:	3.168.000
				Tổng tiền thanh toán :	42.768.000

Số tiền viết bằng chữ: ***Bốn mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng chẵn.***

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ký bởi: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LIÊN QUÂN
Ký ngày: 26/09/2024

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn: DBCLTNAJQ58W
Tra cứu tại Website: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu/

Phát hành bởi phần mềm MeInvoice.vn - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150